NAM THỨ MƯỜI BA. — SỐ THỨ 2631 MỖI SỐ 0$02 NGÀY THỨ NĂM 24 DECEMBRE 1925

DEPOT LÉGAL
DEPOT LÉGAL INDOCHINE
Nº 4473

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI						
	Hors la Province du Tonkin	Người mua đến nhà	Các nơi	Trung-kỳ Nam-kỳ Ai-lao	Nam-kỳ, Cao-Miên, Ai-lao, Pháp	Ngoại quốc	Kouang-tchéou-wan
Một năm	6$60	6$00	6$30	6$30	6$60	12$00	
Các làng và							
Sáu tháng		3$00	3$25	3$25	3$30	6$00	
Ba tháng		1$50	1$65	1$65	1$65	3$00	
Một tháng		0$60	0$60	0$55	0$60	1$00	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE Nº 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.
4e page : Une seule insertion. . . . 0$50 le cm
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Nên sửa lại cái chương-trình dạy Pháp-văn ở các trường Pháp-Việt

Cứ theo cái nguyên-vọng chân-chính của quốc-dân ta và chính-phủ bảo-hộ cũng đã châm-chước sửa-đổi cái phép dạy ở bậc học sơ đẳng như bây giờ thì các môn học phổ-thông, ta có thể học toàn bằng quốc-văn của ta được; nhưng còn đem tiếng Pháp chữ Pháp là cái lợi-khí để nghiên-cứu những học-thuật mới đời nay, ta muốn theo đòi cái học-thuật ấy cho thật đến chỗ thâm-thúy tinh-vi, thì thế nào cũng phải học trực tiếp bằng tiếng Pháp, chữ Pháp; vậy sau mấy năm ở bậc học sơ đẳng, ta phải có cái công-phu dự-bị mấy năm học tiếng Pháp chữ Pháp để lần bước lên các bậc học trên nữa, mà học trực tiếp bằng tiếng Pháp chữ Pháp như cái học-thuật thật đến chỗ thâm-thúy tinh-vi; sự học tiếng Pháp chữ Pháp của ta phải tìm có một cách gì cho rất tốt thành mới được.

Thiết tưởng người Việt Nam mình mà học tiếng Pháp chữ Pháp thì tức là học một thứ tiếng thứ chữ ngoại quốc; mà cái phép học tiếng học chữ ngoại quốc thì thế nào cũng cần phải cắt nghĩa bằng tiếng bản-quốc, khiến cho người học dễ hiểu mà chóng thông; cách tập phiên-dịch là một cách rất mau trong các cách học tiếng học chữ ngoại quốc. Điều lẽ ấy chính những người Việt-Nam mình theo học ở trường thông-ngôn hồi trước đã nghiệm ra rằng học tiếng Pháp chữ Pháp mà có tập phiên-dịch luôn như lối dạy ở trường thông-ngôn hồi bấy giờ thì chóng thông lắm; hồi bấy giờ chính-phủ bảo-hộ dương cần người biết tiếng Pháp chữ Pháp để có đủ sai-phái, trường thông-ngôn lập ra, kỳ-hạn học có được là bao nhiêu, mà người học cũng tạm đủ dùng về tiếng Pháp chữ Pháp được cả, chẳng phải là một cái minh-chứng học tiếng học chữ ngoại quốc cần phải cắt nghĩa bằng tiếng bản-quốc, và phải dùng cách tập phiên-dịch cho nhiều ư?

Ở các trường Pháp Việt bây giờ dạy Pháp-văn, chương-trình dạy cũng y như học-trò Pháp-học ở các trường học bên Pháp; thì lẽ giáo cắt nghĩa cho học-trò bằng tiếng Pháp, học-trò nghe cắt nghĩa hiểu hay không hiểu cũng mặc, mà dám chắc cái số kẻ không hiểu là phần nhiều; bài học về pháp-văn mà trong ấy nào bài học luân-lý, nào bài học vệ-sinh, nào bài học địa-dư, nào bài học lịch-sử, nào bài học cách-trí, nào bài học toán-pháp, chữ chính về văn-thể, văn-pháp của tiếng Pháp chữ Pháp lại có được học mấy tí đâu; trong một tuần lễ mới có một vài lần ám-tả hoặc làm luận về Pháp-văn mà cách tập phiên dịch tuyệt nhiên không có. Học một thứ tiếng thứ chữ ngoại-quốc mà phép dạy phiền-phức mập-mờ quá như thế, cho nên cũng thì học tiếng Pháp chữ Pháp mà ở trường thông-ngôn hồi trước, người học một vài năm có người chỉ năm bảy tháng mà tiếng Pháp chữ Pháp cũng tạm đủ dùng, bây giờ học trò các trường học từ năm lên sáu lên bảy tuổi mãi cho đến mười ba mười bốn tuổi, chín mười năm trời mày ra mới đỗ được cái bằng sơ-học, mà trình độ cái bằng sơ-học ai dám cả quyết là tiếng Pháp chữ Pháp đã đủ dùng. Ôi! nếu học đến chín mười năm mà tiếng Pháp chữ Pháp còn chưa đủ dùng thì cần có thì giờ đâu mà lý-hội được đến những cái học-thuật tinh-vi thâm-thúy.

Ta mong rằng chính-phủ sẽ sửa lại cái chương-trình dạy Pháp-văn ở các trường Pháp-Việt, sau mấy năm học phổ-thông bằng quốc-văn ở bậc học sơ-đẳng thì cho học hai năm chuyên dạy một khoa tiếng Pháp chữ Pháp, dạy nhiều về văn-thể và văn-pháp, nhất là cách tập phiên dịch thì bắt làm cho thật nhiều, khiến cho người học được dễ hiểu mà mau thông, cũng theo cái lối học tốc thành như lối học ở trường thông-ngôn ngày trước, mẹo là thông được chữ Pháp, hiểu được tiếng Pháp đã, tức là đọc được văn-chương Pháp, xem được sách vở Pháp, thì khảo-cứu về môn học gì mà chẳng được, theo đuổi về bậc học gì mà chẳng nên; bấy giờ sẽ theo vào bậc cao-đẳng tiểu-học để bổ tập các môn tập phổ thông, rồi lên tới bậc cao-đẳng học chuyên môn để nghiên-cứu về một cái học-thuật gì cho thật đến nơi đến chốn. Ấy cái lối người mình học tiếng Pháp chữ Pháp tất phải như thế thì mới dễ mới mau, mà cái con đường học-vấn của người mình tất cũng phải như thế thì mới khỏi lầm khỏi vấp vậy.

Chính-phủ bảo-hộ đã nhận cái chức-trách khai-hóa cho người mình, thì sự truyền bá Pháp học để làm cho học-thuật mình được xương-minh, nhân-tài mình được lấn tới là cái việc chính-phủ bảo-hộ phải để bụng trù nghĩ đến luôn. Song, cái phương-châm giáo dục phải tùy từng lúc từng chỗ mà có khác nhau, muốn dạy cho người Việt Nam mình học thì nên biết cái cơ sở sự học của người mình là ở quốc-văn, mà cái khí-giới sự học của người mình là ở Pháp-văn, phải cần cho người mình có cái học phổ-thông bằng quốc-văn để làm cái cơ-sở sự học, lại phải cần cho người mình hiểu được cái học chữ Pháp một cách rất dễ rất mau để làm cái khí-giới sự học; có cơ sở thì mới tiếp thụ được những cái học-thuật mới có khí-giới thì mới thâu-lượm được những cái học-thuật mới, người mình mới mong có sở-đắc về cái học-thuật ấy được ít nhiều, mà cái công chính-phủ bảo-hộ truyền bá Pháp-học cho người mình mới thật là có được cái hiệu-quả tốt. Mong lắm thay!

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 21 Décembre 1925

Cái chương-trình tài-chính của quan Doumer.

Cái chương-trình của quan Doumer, để trả lĩnh cho số chi tiêu được quân-bình, có những khoản sau này :

1° Các thuế phụ thu đã đặt ngày 4 Décembre ; 2 lãng tiền bán thuốc lá; 3° Hết các hàng-hóa xuất-cảng phải chịu thêm khoản thuế về tiền buôn bán xuất cảng.

Nước Đức với nước Pháp

Công việc Pháp Đức điều-đình về giác-nước thương mại, hiện đã tóm tắt vào một bản án-văn kỳ ngày thứ bảy mới rồi. Ngày 12 janvier này hai bên lại sẽ điều-đình với nhau.

Chiến-sự ở Maroc

Các nơi biết tin điện-xác nói rằng các quan không tiếp M. Gordon Cuning, phái-viên của Abd E-Krim, vì các quan cho rằng M Gordon Cuning không có ủy-nhiệm-trạng của Abd El Krim.

Chiến-sự ở Syrie

Quân Druses đến đánh ở Hasbaya đã bị đánh đuổi đi.

Việc nước Ai-cập

Hãng điện-báo *Reuter* báo tin rằng ở A-cập có nhiều xã-trưởng từ chức, định âm đồ để việc bảo-hộ nghỉ-viện nay mai.

Việc ở Palestine

Hãng điện-báo *Reuter* báo tin rằng vua Ali xứ Hedjaz đã thoái-vị ngày hôm qua.

Nước Nga với nước Ba-lan

Viên đại-biểu nước Nga ở Varsovie có tỏ ý với quan thống-trưởng bộ thương-mại rằng nước Nga muốn kíp điều-đình cho xong bản giao-ước thương-mại với nước Ba-lan. M. Clémentel nguyên thương-mại tổng-trưởng phải bộ để điều-đình bản giao ước ấy. (*Indopacifique*)

Việc nước Đức

Nước Đức và nước Thổ đã ký ở Angora một bản giao ước tạm-thời, để đợi nay mai ký bản giao-ước nhất định. Tuyên bản giao-ước ấy, hai nước đãi nhau là tối-huệ-quốc.

M. Tchitcherine hội-kiến với M. Schubert. Ngày hôm thứ hai đây sẽ hội-kiến với M. Stresemann.

Trên đường hỏa-xa từ Klausenburg đến Grossvardein, một đoàn hỏa-xa chở hàng-hóa đang với một đoàn hỏa-xa chở hàng-hóa, Ba chục người bị trọng thương.

Nước Nga với quốc trái

M. Staline đã đề-thuyết tại hội-đồng trung-ương của đảng cộng-sản nước Nga, xin cứ giữ cái tôn-chỉ xóa các rắc-khoản cũ của để chính-phủ. Ông có nói : Trong việc điều-đình nay mai, nếu hai bên cùng nhượng bộ lẫn cho nhau, thì chính-phủ Xô-viết sẵn lòng xử đặc-cách với nước Anh và nước Pháp.

Nếu vậy thì các chủ nợ hưởng các quyền lợi theo như thể lệ định sau này, có thể khiến cho các chủ nợ vui lòng được. Còn như trái khoản chiến-tranh thì tất là phải bãi.

(*Havas*)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI — Tôi xin quí báo làm ơn cho tôi biết những điều pháp-luật sau này :

Tôi có đứa cháu trước sinh ở nhà đẻ, khi ấy tôi đi làm việc xa, tôi vẫn tưởng ở nhà khai-sinh cho nó rồi, nhưng tôi về tìm trong sổ khai-sinh của cả cô-đỡ không thấy tên nó đâu cả, mà ở sổ khai sinh ở phố tôi ở cũng không có. Vậy bây giờ tôi muốn lấy cho nó một cái giấy chứng-chỉ (acte de notoriété tenant lieu de naissance) thì phải làm thế nào?

Xin quí báo chỉ bảo cho thì tôi cảm tạ vô cùng.

LỜI ĐÁP. — Nếu ở tỉnh nó đẻ và lúc nó đẻ đi có lệ phải khai-sinh rồi thì bây giờ không thể lấy giấy chứng chỉ mượn người nhận thực thay cho giấy khai-sinh được. Vậy phải đi Tòa án tỉnh nó đẻ ra lệnh cho người thủ bạ biên ngày đẻ của nó vào sổ khai-sinh mới được.

Nếu lúc nó đẻ chưa có lệ phải khai sinh thì bây giờ mới có thể mượn người nhận thực như là giấy khai-sinh được.

Ph. h L.

BÀI DIỄN-VĂN CỦA QUAN TOÀN-QUYỀN VARENNE TẠI HỘI-ĐỒNG CHÍNH-PHỦ THƯỜNG NIÊN

Trong số ngày hôm qua bản báo đã được thuật cả bài diễn-văn của quan Toàn-quyền Varenne đọc tại hội-đồng Chính-phủ thường niên để độc giả biết đại-khái cái chính-sách của nhà xã-hội đảng đối với dân ta thế nào, nay xin lần lượt lược dịch bài diễn văn dài ấy như sau này :

Thưa các ngài,

Tôi khai Hội-đồng Chính phủ lần này là lần thứ nhất, bổn-phận tôi phải chào các ngài là ban đại-biểu tối cao của các xứ Đông-pháp và thay hội-đồng để gửi lời cám tạ hết thảy những người hoặc là người Pháp, hoặc là người bản-xứ, đã giúp cho cái công cuộc lớn lao của nước Pháp theo đuổi trong nơi thuộc-địa tươi tốt này, từ buổi đầu cho đến ngày nay.

Nay tôi thừa kế cái tư-tưởng của các nhà chính-trị và các nhà hành-chính đã được cái hân-hạnh thay mặt nước Pháp mà chủ trương vận-mệnh cho Đông-pháp, tôi tự biết trách-nhiệm mình là trách-nhiệm nặng nề. Vì thế cho nên bài đầu tiên nhất này sẽ giữ cái tính cách cần-trọng là cái tính cách cần phải giữ của kẻ mới bắt đầu nhận lấy chức trách.

Chính phủ Dân-quốc ấy thác cái chức trách ấy cho tôi đây, là muốn chỉ rõ cái bin-ý của chính-phủ rằng lo sao cho trông thấy Đông-pháp được cải-trị theo như tinh-thần và phương-pháp của chủ-nghĩa Dân-chủ. Chọn một người nghị-viên của nhân-dân công cử, vốn có tiếng là kẻ có ý-tưởng quyết định về cộng-hiến, có cái kiến-giải quả-cảm về xã-hội, là cái ý chính-phủ muốn cho những chính-sách thuộc-địa theo một cái phương châm cứ dần dần tự do và rộng-rãi lần lên.

Thưa các ngài, những điều biến động xảy ra ở Viễn đông từ hơn một năm nay, không có ảnh hưởng gì đến tình-thế chính trị ở Đông-pháp này cho lắm, tình thế chính-trị Đông Pháp ngày nay cũng vẫn một chiều thuận lợi như xưa.

Về mặt tây, ta chỉ nên mừng lòng về cái giao-tình rất thân-mật của ta với các nước láng giềng là Xiêm-La và Miến-Điện. Về mặt bắc, ta trước sau như vậy, ta vẫn thân thiện với chính-phủ Vân-nam, còn như sự rối loạn ở hai tỉnh Quảng-đông, Quảng-tây là nơi tiếp giáp với ta thì cũng có gì là rung động đến sự thái-bình ở các miền cương-giới của ta cả.

Đối với những việc nội-loạn ở các nước láng giềng, nước Pháp vẫn quyết giữ cái thái-độ rất là trung lập. Không có mượn cớ gì mà can dự bao giờ. Mong rằng thời đời việc này, ta lại có thể cùng dân-tộc Trung-hoa kết lại mối giao tình lân-lạc thân yên như trước. Thế nhưng ta cũng chớ nên quên tự mình dự bị để đối phó với cái ảnh-hưởng của sự nội-loạn hiện nay ở nước Tàu, có thể lây ra ở các miền tiếp giáp Đông-pháp. Cái thuộc-địa lớn lao của ta đây cũng biết rằng muốn giữ lấy trật-tự, lấy [illegible] trước hết mình phải [illegible] tự lấy mình.

Về phương-diện đó, những điều cần-thiết ta đã dự bị sẵn sàng. Những phương-sách mới, điều thi đương thi-hành, điều thì đương khảo sát. Khảo sát rồi sẽ giảm bớt đi hoặc, cải đổi chắc lấy những đạo binh trừ bị, khi cần dẫn có thể gọi được một số lớn những binh trừ bị ra nhập ngũ có đủ cái đội luyện tập và kỷ-giới chiến đấu.

Ngay mới đây, Đông-pháp có quan-hệ trực tiếp về việc xét lại các thuế ngạch ở Tàu, là việc của một cuộc hội-nghị liệt-cường họp ở Bắc-kinh ngày 26 octobre 1925, theo như điều ước ký ngày 6 février 1922 ở Washington. Đông pháp ở ngay giáp-giới Trung-hoa, nên trong việc sửa đổi quan-thuế này, Đông-pháp phải xét cái đặc-tính trong các giao ước quan-thuế hiện hai xứ vẫn thi-hành với nhau, mà hai xứ cũng muốn giữ lại một đôi khoản tính lại có cho hai bên. Nhưng về những việc bất-kỳ xảy ra, cuộc hội-nghị lẽ lại phải dinh hoãn.

Theo một cách thông thường và bởi cái vị trí về địa-dư, Đông-pháp vào giữa cuộc giao-tế của nước Tàu với nước Pháp, vì cái tình thế, mà vì cả sự can liên về những quyền-lợi của hai nước ở Viễn-đông nữa.

Việc giao-tế với Nhật-bản, cũng cùng một duyên-cớ ấy, mà cũng càng một tôn-chỉ ấy..

Vừa là có ý thế, mà lại có ý đáp lễ lại quan Toàn-quyền Đông-pháp sang thăm năm ngoái. Chính-phủ Nhật mới đây có cử một phái-bộ, do chính công-tước Iemaro Yamagata là một tay chính-trị xuất-sắc đứng đầu, Phái-bộ ấy có mười một người, và tám viên đại-biểu của hội Đông-dương Ái-hữu đi với ông Paul Claudel là xứ thần nước ta ở Đông-kinh. Phái-bộ bỏ cái thì giờ gần một tháng để đi thăm các xứ Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ và Cao-mên. Những cuộc đón tiếp có cái vẻ trọng-hậu đặc-biệt.

Trong khi du-lịch, công-tước Yamagata hết sức khen ngợi những vẻ đẹp thiên nhiên của Đông-pháp, và cái công-trình của nước Pháp đã khai thác xứ này, lẹ nước so rằng cái đây kinh-tế của thuộc-địa ta và Nhật-bản sẽ gắn-bó hơn xưa, cả hai nước may sao trời lại cho có cái vị trí, có cái vật-sản, tiện cho sự cùng nhau buôn bán.

Cũng vì thế mà cái vấn đề định lại chế độ quan-thuế của Đông-pháp và Nhật-bản. Trong khi quan Toàn-quyền Merlin sang Nhật bản và khi phái bộ Nhật bản sang Đông-pháp, thành ra một cái bản đồ hiện nay đang khảo-cứu ở Paris, bàn giao nước sắp quyết-định nay mai này có ấn sẽ buộc cả tất cả cái giây liên-lạc về vật-chất và về tinh thần ở hai nước sẵn có từ xưa. Như thế, cái tình thân-mật của các nước đồng-minh đã vì sự-nghiệp hòa bình mà gắn bó trong hồi đại-chiến, chắc rằng ở đâu cũng bền chặt vững vàng!

Do cái ý-tưởng đó nên trong những cuộc hội-thương đã gây được điều quyết-nghị tuyệt tốt cho những hiệp-nước ngoại-giao của ta với một nước láng giềng gần và đồng-minh cũ là nước Xiêm, mà những miền tiếp giáp trên từ đất Diễn-điện, dưới đến vịnh Xiêm-la, bọn cao đồi bàn hẳn lại nghìn bốn trăm ky-lô-mét biên giới chung. Chính-phủ Đông-pháp rất là chú-ý.

Những cuộc hội-thương phần nhiều chủ-trương bởi ông Pila, ông là sứ-thần nước Pháp ở Bang-kok, được toàn-quyền tài-phán mọi việc, đã lấy ra bản hiệp-ước ký ngày 14 tháng hai năm 1925, là một bản hiệp-ước bổ-chứng, hòa bình, và bảo hiểu.

Trong các điều-khoản đã định, cái [illegible] giao đó, bảo hộ kỹ-thuật [illegible] biên-giới hiện nay của hai nước kết-ước, lẽ buộc nếu khi có việc gì xung-đột thì phải theo phương-pháp trọng tài mà giải quyết và dự-định hai bên cùng phái triệt binh trong một giải đất rộng 6 mai bảy sáng Cửu-long. Qui-luật của người Xiêm ở Pháp, hay người Pháp ở Xiêm trong bản hiệp-ước ấy định theo như quy luật trong những điều-ước ngoại-giao, đối với bản dân này thuộc dân của Tối-huệ quốc. Ta công nhận cho lân quốc ta có quyền giữ trị về hải quân, về tổ thuế và về hình pháp, chỉ có về hình-pháp thì đợi mấy năm nữa, cho những luật mới nước Xiêm đem thi-hành được đã, những luật mới ấy hiện nay đang sửa soạn do các ủy-ban pháp luật nước ta. Sau hết định rằng những điều quan-hệ của Xiêm-la với Đông-pháp sẽ định theo một bản giao ước riêng, do các đại-biểu Xiêm-la và Đông pháp điều đình riêng với nhau, rồi do chính phủ Bang kok và chính-phủ Paris quyết định.

Nói thế cũng đủ rõ rằng điều ước Pháp Xiêm ngày 14 tháng hai năm 1925 tuy đã giải quyết tách-bạch tông khoản quan-hệ của Thượng-quốc với nước Xiêm và ấn định đại khái mấy cái phương châm có thể thực-hành cho Đông-pháp, song còn để cho Đông-pháp cái công việc phải thương-lượng trực tiếp với Vương;-quốc bảng xiêm, những điều-khoản về việc giao-thông riêng của hai xứ, và rằng Đông pháp vừa ở ngay bên cạnh, vừa có những lợi-quyền thiết thực, nên rõ nhất điều thì sẽ cần phải điều-định.

Việc Xiêm-la và Đông-pháp điều-đình với nhau, đã soạn bản giao ước riêng nói trong hòa ước bắt đầu từ tháng juin 1925 ở Hanoi chính-phủ Xiêm có cử đến Hà-nội một phái-bộ do các hoàng thân Vawa'dya, và Amoradat chỉ trong, Hai hoàng-thân vốn là người Pháp-học, mà lại tạo việc ngoại giao, thực là những đại-biểu xứng đáng trong cái nhiệm vụ khó khăn ấy.

Hai bên điều đình đã hợp ý, đại ozong về các khoản. Các khoản giao ước còn cần phải khảo sát cẩn thận, vì vậy M. Pila mới đến Bangkok để điều đình cho xong.

Giao ước ấy bảo hộ quyền lợi cốt yếu của Đông-pháp, mà lại cho Xiêm

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

là được hưởng nhiều điều ích lợi về đường kinh tế và về đường tinh thần. Trong giao ước lại định sau này sẽ soạn mười bản giao ước riêng để định các vấn đề quan hệ về sự giao tế của Đông-pháp với Xiêm-la.

Trong khi phái-bộ lưu ở Hà-nội, và đi du lịch các nơi ở Đông pháp, thì các đại-biểu Xiêm và các quan Pháp đã có dịp xét ra sự lợi ích của hai nước giống nhau, khẩn cho hai nước thân thiện với nhau, và sau này hai nước lại càng nên gần bó mà để hoà với nhau trong cái công cuộc hòa-bình tiến bộ ở Á-đông này.

Phái bộ Xiêm-la về đến Bangkok, thì chánh phủ Xiêm-la nhờ quan sứ-thần của ta ở Xiêm, cảm-tạ cái cách ta tiếp đãi các đại biểu Xiêm.

Đông-pháp quả là một cung trăm của mẫu quốc, ở chỗ bề nước xa xôi nay càng bớt đi rõ rệt bên mình cái cảm tưởng sung sướng của nước Pháp hòa bình vậy. Đông-pháp làm cho cái thế-lực của Pháp chiếu rọi ra lập nơi xa. Trong khi một phần Á-châu đương qua buổi ba-đào kịch-liệt, ở khắp đất hai Đông-pháp vẫn bình-tĩnh như thường. Giao tế với ngoại quốc, thì rất là phân-minh sáng đại. Nói tóm lại Đông-pháp cũng cố dự một phần vào các công cuộc tiến bộ của nhân loại vậy.

Nội tình, mọi việc đều được như ý. Dân ý bình tĩnh, và thành thực, nhân-dân biết rõ cái chân giá công-cuộc của nước Pháp, vì ai nấy biết cái chủ nghĩa đưa quyền của ta, cũng một lòng tin rằng ta vẫn ra tiến-thủ về đường chánh trị và về đường xã-hội.

Việc giao tế với quốc-vương các nước bị bảo-hộ, như quốc vương Cao-miên, và quốc-vương Luang Prabang bao giờ cũng rất là thân-tín. Dân Annam thì có một việc buồn, là dứt Khải-định thăng-hà, nhân đây tôi xin kính viếng một vị quốc-vương vừa bỏ thế giới với nước mình, mà lại trong thời với chánh-phủ bảo-hộ. Thực là một người có lượng-lâm cao thượng biết coi cái ngôi cao của mình như một trách vụ lớn, sau này có tờ tiên chứng giám, có sử sách phê [illegible]

Cái chính-sách thuộc-địa cũng không vượt qua được cái lẽ ấy. Chính sách cứng cỏi hẹp hòi, thì hay sinh trở ngược hư hỏng. Chính sách khôn ngoan sáng suốt, thì thành hợp với thổ-ngơi và thời kỳ. Tây từng hạng người mà thay đổi, ng Ta là phải biết người rồi mới định phương-pháp.

Muốn xem xét tình thế mà định cái phương-châm chính sách, thời phải [illegible] không thiên vì không giả-dối, mà xét cái lịch sử việc nước Pháp đến cầm quyền chính ở xứ này.

Người Pháp cầm quyền ở Đông-pháp. Ấy cái việc nó như thế, người Pháp cầm quyền ở xứ này, là theo các hòa ước, mà các hòa ước ấy, không phải là vì chính phục mà lập nên cả. Có xứ không phải tự nhiên người Pháp đến. Người Pháp là vì nhà-dân ở đây, vì những người thân-tình các dân ấy mời đến. Có xứ thì không thế. Lúc đầu người Pháp có lẽ thấy, các nhà giàng đạo, cũng các nhà buôn làm làm tiên phong mà đến các xứ ấy, trước được đất như khách, về sau bị người đất một cách vô số, bèn dùng võ lực mà tự chiếm lấy. Chẳng qua cũng là bất chước các dân tộc Âu-châu hàng mấy thế kỷ nay, theo gót các nhà hàng hải đi tìm đất mới, mà chính phục lấy những bờ cõi mông-mênh vậy.

(Còn nữa)

nếu vội chẳng làm cho hàng mấy triệu nhân dân kia bị thất vọng lắm dư, vì nhân dân ở đây coi việc một người gây dựng nổ. Các xã nhà bỏ bị di dịch đi và rất tường bằm khó bực bị nứt một đường dọc thẳng.

VIENTIANE

Xe đi người về — Lê-trọc-Ánh, C n sự Lụ-lộ mới bổ và M. Đặng thế-Trinh, Y-sĩ Faifo đổi sang đều đã tới nơi.

M. Tiến, Hội-h a lụ-lộ được đổi về đã khởi hành.

Máng đa của ? - Bản-quán vừa thận được một cái măng-đa mua ở nhà ấy-tiệ Vientiane ngày 15 tháng chạp tây này, bạc 6 p 0 của một vị nào gửi về để mua báo và tạp-chí của bản-quán, nhưng trong thư không để rõ danh hiệu là của ai gửi về. Vậy ngài nào gửi cái măng đa ấy, xin kíp viết thư cho bản-quán biết qui danh phương danh để tiện việc ghi vào sổ sách và việc phát hành báo. Xin viết luôn cả cái số măng đa ấy luôn tiện.

VIỆC HANOI

Thời - tiết

7 giờ 19 độ
15 giờ 21 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất một tạ	10	25
nhì, —	9	10
ba, —	8	70
Thóc hạng nhất, —	5	75
Bắp ngô —	5	25

Giá hạn Kể từ ngày 23 Décembre 1925, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 15 f. 70.

Tin tàu. — Tàu *Chantilly* mang thư sang Pháp, rời các vật khai giá 1 ở g đề, đến ngà 27 déc embre, hồi 9 giờ sáng ở Haiphong sẽ chay đi Tourane, Saigon.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút, tối thứ bảy 26 décembre.

Hội đồng Chính-phủ. — Hội đồng Chính-phủ đã họp đại Hội-đồng ngày hôm nay 23 Décembre, một buổi ư 9 giờ đến 11 giờ 45 và một buổi tr 2 giờ 30 đến 17 30.

Hội đồng đã duyệt-y các sổ dự-toán riêng các xứ và việc quản trị các sổ dự-toán các năm trước. Buổi chiều hôm nay xét đến sổ dự toán chung ta Đông-dương.

On demande un bon Steno-Dactylo. Metis ou Indigène avec references serieuses.

S'adresser Societe des Charbonnages du Dông triều à Uông bi.

HIỆU BÁO CHẾ :

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

NÊN HỎI QUYỂN SÁCH BÁNG (CATALOGUE) Ở BÀY

Trở về Nam kỳ. — Ông Nị-văn-Đỗ là nghị-viên thành-phố Saigon đi du-lịch tại Bắc kỳ ta đã mấy tuần lễ nay, mới đây có tổ chức mấy cuộc hát cải-lương để cuyên giúp các nhà bị lụt ở Biên-hòa, được công chúng vỗ tay rất là nhiệt liệt. Nay việc đã thành công, thì ông Nghị Đỗ lại đi đường bộ trở về Nam-kỳ sáng hôm nay.

Bản-quán có lời kính chúc ông thượng lộ bình an.

Lời cảm tạ. — Hai tôi đến thưởng chỉ lương « Châu Trần Tế Nghĩa » ngày 21 và 22 décembre vừa rồi, tại rạp « Quảng-lạc », để lấy tiền giúp dân bị lụt Biên hòa, đều được thấp phần hoàn mỹ, là nhờ ơn cụ thượng Lé, các thân-hào thành-phố, các báo quán, các ông hội-viên Quảng-lạc, các ông các bà Nam kỳ từng sự ngoài Bắc, các viên tài-tử Nam kỳ, Madame et Monsieur Nguyễn-Đắc và Chauvin đã sẵn lòng tận tụy công đồng, giúp cho tôi làm nên được một việc nghĩa hoàn toàn, tôi xin để mấy lời thành kính cảm tạ.

Sau đây tôi lấy làm cảm ơn các lương hảng cổ hữu tại Hà-thành hết lòng chiếu cố dẫn tôi trong khi tôi ngụ tại chân thành này, và tôi xin để mấy lời kính cẩn các ngài bình yên, ngày nay tôi lên đường về Nam-kỳ.

Kính tạ

Nguyễn-văn Đỗ

Nghị-viên Hội-đồng thành-phố Saigon

Du lịch Bắc-kỳ

Hội Trung - Bắc - kỳ Nông - công-thương Tương - tế chúng tôi xin có lời cảm ơn phường xiếc Long-tiên đã có tấm bảo tâm dẫn quyên một nửa vào quỹ bần hội và các bạn đã hết sức trở tài trong buổi tối hôm 20 décembre. Bần hội lại xin cảm ơn hết cả các ông, các bà có lòng chiếu cố tới chúng kiến đông như thế, thực là bần hội lấy làm vẻ vang lắm lắm.

Bà lớn Toàn quyền Varenne cũng các quí quan khứng tới kiến được hôm qua, thì sáng hôm nay bần hội đã được cái bản hạnh bà lớn Varenne cũng quan Kâm-sứ Trung-kỳ Pasquier bà cố thân hành đến lỗi kiến, vì tối hôm qua các ngài dự tiệc ở trên gác phố khoya quá. Hội trưởng Ng-huy-Hợi

MUỐN cần một người có OPERATEUR-GLOMÈTRE và đã biết thảo là n *leves* bằng máy *boussole* và n ắ n thăng bằng nữa, (Opérations de nivellement)

AU CINEMA TONKINOIS

15, Phố Hàng Quạt, Hanoi

CHƯƠNG TRÌNH

Từ ngày thứ sáu 25 đến ngày thứ năm 31 Décembre 1925

Thời sự Pathé

LE RAYON DIABOLIQUE

Si

PARIS QUI DORT

Chưa xem ba ban phần

Do René chair đặt cách

L'âge sans pitié

Hài kịch chia làm hai phần

Ngày chủ nhật hồi 17 giờ 30

Ngày thứ năm —

Có buổi ban ngày giảm giá

Ai lìa — Bản quán được tin buồn rằng cụ Bùi-đình-Nghi là thân phụ ông Bùi-đình Tế, một tay thể thao tại quí xứ Hanoi, số 12, phố Bắc-ninh. Cụ năm nay hưởng thọ 80 tuổi.

Bản quán có lời kính viếng cụ, chia buồn cùng ông Bùi-đình-Tế và quí quyến.

LỜI CÁO PHÓ

Tuơa ngài

Đồng gửi cùng tôi lấy làm đau-đớn kính cáo các ngài biết rằng thân phụ thân-phụ, công công, thân-tổ chúng tôi mất là :

BÙI - ĐÌNH - NGHI

mới tạ thế, năm nay 86 tuổi, tại làng thứ số 12, phố Bắc-ninh, (Boulevard Maréchal Pétain) Hà-thành. Chúng tôi định đến ngày mồng mười tháng một tức là 25 décembre 1925, hồi 10 giờ sáng, khởi hành tống táng tại địa phận Phương liệt-xã (tức làng Vọng) huyện Hoàn long.

Tiên trọng tôn :	Bùi-đình-Tân
Cố ái tử :	Bùi-đình-Tá
Trưởng-tôn :	Đỗ-ngọc-Bộ
Thứ-tôn :	Nguyễn thị-Sửu

cùng các nội ngoại tôn tăng đồng-gia khấp cáo.

Lời đăng báo này tay gấy cáo-phó.

Tại phủ Thống sứ. — M. Jeanton Henri, quan cai-trị hạng nhì ngạch thuộc-địa, tại phủ Toàn-quyền, nay bổ lĩnh chức chánh phòng nhất tại văn-phòng quan Thống-sứ, thay M. Pujol về Pháp nghỉ.

Mme Jeanton, thư-ký bổ theo hợp-đồng, nay bổ vào tòng sự tại văn-phòng quan Thống sứ.

M. Lozier, phó cai-trị hạng nhất, bắt hạn nghỉ, nay được quyền quan Đồng-lý phủ Thống-sứ bổ dụng và bổ vào tòng sự tại tòa nhà phủ Thống-sứ.

M. Soubra, chủ sự hạng nhì, nếu hạn nghỉ, nay được tùy ý làm quan Đồng lý phủ Thống-sứ bổ dụng và bổ vào tòng sự tại tòa tư.

BÁN :

1o Cái nhà số 71, Phố Mới (Jean Dupuis).

2o Cái nhà số 57, Hàng Buồm (Voi-lès).

3o Khu đất hơn 1500m2 liền với nhà hàng Buồm, ra hai mặt phố, cạnh ngõ Sầu Công. Hỏi bán cả, hay chia từng lots.

Hỏi tại : 149, phố hàng Bông

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUGET

Thương thuộc đội ngũ đăng Bắc-đẩu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnviện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said tải-cấp Huế.

Ngoại khoa, hỏa sinh, chữa mắt và các bệnh lậu bệnh giang mai

Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ
chiều từ 4 giờ đến 6

KHÁM BỆNH : Giờ 3 đồng và 5 đồng

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG : Giờ 11 30

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA LONG, 22.

GIẤY NÓI số 226

6381.

Hội ái-hữu phủ Toàn-quyền. — Bổn chủ nhật này là 27 décembre 1925 bồi 2 giờ rưỡi chiều, hội Ái-hữu phủ Toàn quyền họp đại hội-đồng thường niên tại nhà hội quán bồi Tri trí ở phố hàng Quạt, số nhà 59. Xin các ngài có chân hội đến họp cho đông đủ để :

1 Nghe tờ trình của ban trị-sự về công việc hội năm 1925 ;

2 Nghe tờ trình của ông Tạ-quỹ về lý tài của hội ;

3 Bầu lại các ông hội-viên ban trị sự ;

4 Xét các việc vặt

Hội Ái-hữu phủ Toàn-quyền kính cáo

Hội ái-hữu các viên chức tòng sự tại nhà học-chánh Đông-pháp. — Ngày bữa năm 3 Décembre 1925, hồi 20 giờ 30 các hội viên hội ái-hữu các viên chức tòng sự tại nhà Học-chánh Đông pháp đã họp đại hội đồng thường niên ở hội quán Hội Tri trí phố hàng Quạt số 59 để bàn về các vấn đề tài chính của hội và bầu ban trị-sự năm 1926. Đến 22 giờ 30 thì hội đồng giải tán ; kết quả cuộc bầu ban trị-sự năm 1926 như sau này :

Chánh Hội-trưởng : M. Nguyễn-văn-Trực ; Phó Hội-trưởng : M. Nguyễn-văn-Chinh, Tạo ký ; M. Tô-văn Thanh, Tạo-quỹ ; M. Trần-thế Phu, Cố-vấn ; MM. Phạm-gia Giám, Võ-hạo-Vinh, Lê-thong-Thanh, Kiểm-sát : MM. Nguyễn-hữu-Đại, Lê-nguyên-Tế, Ngô-văn-Nang.

Họp thiện hội. — Tối thứ bảy (19 décembre 1925). Hội xiếc Long tiên phải hỏa tốc, cấp tốc làm thuốc Croire đặc biệt, lấy tiền công vào hội Họp-thiện, sáu bạn hay công đến ra sức tài tới, nên Quang cổ liệt vị đến là khoa ngợi. Nay hội Họp thiện kính nhờ cậy tạ hội xiếc Long tiên, cùng Quang cổ liệt vị cố nhật thành vì việc thiện phúc, không ngại mưa rét mà đi xem hội Croire hôm ấy. Và lại, hôm ấy vì mưa rét nên hội Long-tiên thu được bảo nhiêu tiền, cùng cả vào hội Họp-thiện, thông bớt lại một chinh, nhưng tổng cũng được phải ngày sẽ gửi thiện, nên có lửa rằng sau này sẽ diễn một buổi đặc-biệt khác để cùng hiệp vào hội Họp-thiện, cho được hoàn toàn sẽ-nguyện. Vậy khi nào, hội Long-tiên có ban buổi đặc-biệt ấy, tại kinh mới. Q i-thạch Quang-Ổ.

Hợp Tuiện

CỐ MỘT KHỐNG HAI!!!

Mười ngày chiến hoàng rất hay !!!

Tại rạp CINÉMA PALACE

HANOI

Từ thứ tư 23 Décembre đến thứ sáu 1er Janvier 1926

Trong ba giờ đồng hồ

GIẢI TRÍ RẤT CÓ ICH

Có thể coi

Đại phim ảnh 8 đoạn rất hay

Chiếu trong một buổi tối

Tại hiệu BÁO CHẾ MONTÉS

có bán :

CHLORATE DE POTASSE dùng súc miệng.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để khắc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VALERIANE dùng cho các bệnh thần kinh hư hao.

Số 368

THUỶ-HỬ

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

8. *Thiên ưng tinh, Sơ-ng t ên tướng Hồ-đề-chước ;*
9. *Thiên anh-tinh, Tiêu-lệ quảng Hoa vinh ;*
10. *Thiên qui tinh, Tiêu toàn phong Sát tiên ;*
11. *Thiên phá tinh, Phác thiên điêu Lý tăng ;*
12. *Thiên mãn tinh, Mĩ nhiễm công Chu đồng ;*
13. *Thiên cơ tinh, Hoa hòa thượng Lỗ-trí thâm ;*
14. *Thiên thương tinh, Hành giả Vũ-tăng ;*
15. *Thiên lập tinh, Song sang tướng Đồng bình ;*
16. *Thiên tiếp tinh, Một - vũ - tiễn Trương thanh ;*
17. *Thiên đa tinh, Thanh diện thú Dương-chí ;*
18. *Thiên hựu tinh, Kim sang thủ, Từ ninh ;*
19. *Thi n - không - tinh, Cấp - tiến - phong Sách viên ;*
20. *Thiên tế tinh, Thần hành thái bảo Đái tôn ;*
21. *Thiên dị tinh, Xích - phát - quỉ Lưu đường ;*
22. *Thiên sát tinh, Bắc toàn phong Lộ cư ;*
23. *Thiên vi tinh, Cửa văn long Sử tiễn ;*
24. *Thiên cứu tinh, Một - già - lam Mạc hoàng ;*
25. *Thiên thoái tinh, Sáp - chi - hồ Lôi t o lanh ;*
26. *Thiên thọ tinh, Hồn giang long Lý tuấn ;*
27. *Thiên kiêm tinh, Lập địa thái tuế Ngu iễn tiêu nhị ;*
28. *Thiên - bình tinh, Thuyền hòa nhi Trương hoành ;*
29. *Th ên bại tinh, Hoạt - điểm - la Nguyễn tiểu thất ;*
30. *Thiên - tôa - tinh, Lăng lộ bạch diêu Trương thuận ;*
31. *Thiên tội tinh, Đoản mệnh nhị lang Nguyễn tiểu ngũ ;*
32. *Thiên lao tinh, Bệnh quan sịch Dương hùng ;*
33. *Thiên tuệ tinh, Biển mệnh tam lang Thạch tế ;*
34. *Thiên bạo tinh, Lưỡng đầu xà Giết chấn ;*
35. *Thiên khốc tinh, Song vĩ hạt Giải bảo ;*
36. *Thiên xảo tinh, Lăng tử Yên thành.*

Còa hãy mươi hai hạng chữ ở một sao tắm b'à thì thuộc về địa-sát-tinh như sau này :

1. *Địa khải tinh, Thần cơ quân sư Chủ vũ ;*
2. *Địa sát tinh, Trấn tam sơn Hoàng tín ;*
3. *Địa đăng tinh, Bệnh nặt trí Tôn lập ;*
4. *Địa kiệt tinh, Xá quận mã Tuyên tán ;*
5. *Địa hàng tinh, Tinh thủy hầu Hác tư văn ;*
6. *Địa ung tinh, Bách thắng tướng Hàn thao ;*
7. *Địa anh tinh, Thiên mạc tướng Bành kỷ ;*
8. *Địa kị tinh, Thánh thủy tướng quân Đan đình khuê ;*
9. *Địa mãnh tinh, Thần hỏa tướng quân Nguyễn định quốc ;*
10. *Địa-vũa-tinh, Thánh thủ thư sinh, Tiêu nhượng ;*
11. *Địa chinh tinh, Thiết diện khổng mạc, Bài tuyên ;*
12. *Địa - khoát tinh Ma văn kim chi, Ấu bằng ;*
13. *Địa - hạp tinh, Bỏa nhỏn toan nghê Đặng phi ;*
14. *Địa - cường - tinh, Cẩm mao hổ Yên thuận ;*
15. *Địa dm tinh, Cẩm bảo tử, Dương lâm ;*
16. *Địa - phụ - tinh, Oanh thiên lôi Lăng trấn ;*
17. *Địa - hội tinh, Thần - toán - tử Tưởng kinh ;*
18. *Địa tà tinh, Tiêu ôn hầu, Lê phương ;*
19. *Địa thần tinh Trại - nhân - quỉ Quách thịnh ;*
20. *Địa linh tinh, Thần y, An-đạo-toàn ;*
21. *Địa thù tinh, Tử nhiễm bá Hoàng phủ đoan ;*
22. *Địa vị tinh, Nay cuộc hồ Vương anh ;*
23. *Địa tạ tinh, Nhất trượng thanh Hồ tam nương ;*
24. *Địa bạo tinh, Tăng môn thần Bảo hác ;*
25. *Địa - mắc - tinh, Hỏa - thế - mavương, Phàn t ụy ;*
26. *Địa xương tinh, Mao đầu tinh Không minh ;*
27. *Địa cường - tinh Độc - hỏa - tinh Không - lượng ;*
28. *Địa phi tinh, Bất tị na tra Hạng sung ;*
29. *Địa tiêu tinh, Pi thiên đại Thánh Lộ cần.*
30. *Địa xảo tinh, Ngọc hỉ - tương Kim đai kiên ;*
31. *Địa minh tinh, Thiết địch tiên Mã lân ;*
32. *Địa tiễn tinh, Xuất động giao Lộ trung ;*
33. *Địa mãn tinh, Ngọc phan cun Bạch khang ;*
34. *Địa toại tinh, Thông - tý viên Hầu kiện ;*
35. *Địa thoái tinh, Phiêu giang thần Đồng mãnh ;*
36. *Địa cầu tinh. Khiên - giản - bổ Thần đạt ;*
37. *Địa - ba - tinh, Bạch - hoa xà Dương xuân ;*
38. *Địa đi tinh, Bạch diện lang-quân Trịnh-thiên-thọ ;*
39. *Địa lộ tinh, Cửa vĩ qui Đào tiên vượng ;*
40. *Địa tuấn tinh, Thiết phiến tử Tăng thanh ;*
41. *Địa nhục tinh, Thiết khiêu tử Ngọc hồ ;*
42. *Địa tiếp tinh, Hoa hạng hổ Cung vượng ;*
43. *Địa tốc tinh, Trăng tiên hổ Đinh đ ồn ;*
44. *Địa tuấn tinh, Tiểu giá l n Mục xuân ;*
45. *Địa cơ tinh, Thao đao qui Tào chính ;*
46. *Địa ma tinh, Văn lộ kim cương Tăng nan ;*
47. *Địa yêu tinh, Mỗ trước thiên Đỗ thiên ;*
48. *Địa u tinh, Bịnh - đại - tràng Tiết vĩnh ;*
49. *Địa phục tinh, Kim nhỏn ông Thi ân ;*
50. *Địa tích - tinh, Đi hổ tướng Lý trung ;*
51. *Địa không tinh, Tiêu bổ vương Công thông ;*
52. *Địa cô tinh, Kim tiền báo tử Thang long ;*
53. *Địa toàn tinh, Quỉ thám hi, Đỗ hương ;*
54. *Địa đoản tinh, Xuất lâm long Chân uyên ;*
55. *Địa đắc tinh, Độc đắc long Chiêu nhuận ;*
56. *Địa tê tinh, Hạn địa bất luật Châu qui ;*
57. *Địa tăng tinh, Tiêu diện hổ Chu phát ;*
58. *Địa bình tinh, Thiết lộ phụ Sái phúc ;*
59. *Địa tồn tinh, Nhất chi hoa Sái khách ;*
60. *Địa nô tinh, Thôi mệnh phán quan Lý lộp ;*
61. *Địa sát tinh, Thanh nhỏn hổ Lộ vân ;*
62. *Địa dc tinh, Một diện mục, Tiêu đinh ;*
63. *Địa xỉ tinh, Thạch tướng quân Thạch đăng ;*
64. *Địa xác tinh, Tiểu nất trí Tôn tiên ;*
65. *Địa đơn tinh, Mãn đại tràng Lê Anh tiêu ;*
66. *Địa hình tinh, Thất - viên - tử Trương thanh ;*
67. *Địa trang tinh, Mẫu đơn thoa Tôn nhị vương ;*
68. *Địa hội tinh, Hoạt - điểm bà Trương định lục ;*
69. *Địa kiện tinh, Biểm đạo thần Lê-bá tử ;*
70. *Địa tử tinh, Bạch nhật thiên Bạch thắng ;*
71. *Địa tắc tinh, Cỏ thượng thảo Thôi thiên ;*
72. *Địa cẩu tinh, Kim mao khuyển Đoàn cảnh trị.*

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Il ne vit rien de tout cela. Les gens accablés ne regardent pas derriere eux. Ils ne savent que trop que le mauvais sort les suit

Il chemina ainsi quelque temps marchant toujours, allant à l'aventure par des rues qu'il ne connaissait pas, oubliant la fatigue, comme cela arrive dans la tristesse. Tout à coup il sentit vivement la faim La nuit approchait. Il regarda autour de lui pour voir s'il ne découvrirait pas quelque gîte.

La belle hotellerie s'etait fermée pour lui ; il cherchait quelque cabaret bien humble, quelque bouge bien pauvre.

Precisement une lumiere s'allumait au bout de la rue ; une branche de pin, pendue à une potence en fer, se dessinait sur le ciel blanc du crépuscule. Il y alla.

C'etait en effet un cabaret. Le cabaret qui est dans la rue de Chaffaut.

Le voyageur s'arrêta un moment, et regarda par le vitre l'interieur de la salle basse du cabaret, eclairée par une petite lampe sur une table et par un grand feu dans la cheminee. Quelques hommes y buvaient. L'hote se chauffait. La flamme faisait brunir une marmite de fer accrochée à la crémaillère.

On entre dans ce cabaret, qui est aussi une espece d'auberge, par deux portes. L'une donne sur la rue, l'autre s'ouvre sur une petite cour pleine de fumier.

Le voyageur n'osa pas entrer par la porte de la rue. Il se glissa dans la cour, s'arrêta encore, puis leva timidement le loquet et poussa la porte.

Qui va là ? dit le maître

— Quelqu'un qui voudrait souper et coucher

Il s'est bon lit on soupe et on couche.

Il entra. Tous les gens qui buvaient se retournerent. La lampe l'eclairait d'un côté, le feu de l'autre. On l'examina quelque temps pendant qu'il defaisait son sac.

L'hote lui dit : — Voilà du feu. Le souper cuit dans la marmite. Venez vous chauffer, camarade.

Il alla s'asseoir près de l'atre. Il allongea devant le feu ses pieds meurtris par la fatigue, une bonne odeur sortait de la marmite. Tout ce qu'on pouvait distinguer de son visage sous sa casquette baissée prit alors vague apparence de bien être mêlée à cet autre aspect si poignant que donne l'habitude de la souffrance.

C'etait d'ailleurs un profil ferme, energique et triste. Cette physionomie etait etrangement composée : elle commençait par paraître humble et finissait par sembler sevère. Il paraissait sous les sourcils comme un lion sous une broussaille.

Cependant un des hommes attablés etait un poissonnier qui, avant d'entrer au cabaret de la rue de Chaffaut, etait allé mettre son cheval à l'ecurie chez Labarre. Le bavard faisait que le matin même il avait rencontré cet etranger de mauvaise mine, cheminant entre Bras d'Asse et [illegible] etait oublié le nom. Je crois que c'est Escoublon. Or, en le rencontrant, l'homme, qui paraissait déjà tres fatigué, lui avait demandé de le prendre en croupe ; à quoi le poissonnier n'avait repondu qu'en doublant le pas. Ce poissonnier faisait partie, une demi heure auparavant, du groupe qui entourait Jacquin Labarre, et lui même avait raconté sa désagréable rencontre du matin aux gens de la *Croix de Colbas*. Il fit de sa place au cabaretier un signe imperceptible. Le cabaretier vint à lui. Ils échangerent quelques paroles à voix basses. L'homme etait retombé dans ses réflexions.

Le cabaretier revint à la cheminée, posa brusquement sa main sur l'épaule de l'homme, et lui dit :

— Tu vas t'en aller d'ici.

L'etranger se retourna et répondit avec douceur :

— Ah ! vous savez ?. . . .

— Oui.

— On m'a renvoyé de l'autre anberge.

— Et l'on te chasse de celle ci

— Où voulez vous que j'aille ?

— Ailleurs.

L'homme prit son bâton et son sac, et s'en alla.

Comme il sortait, quelques enfants, qui l'avaient suivi depuis la *Croix de Colbas* et qui semblaient l'attendre, lui jeterent des pierres. Il revint sur ses pas avec colere et les menaça de son bâton ; les enfants se disperserent comme une volée d'oiseaux.

Il passa devant la prison. A la porte, pendait une chaine de fer attachée à une cloche. Il sonna.

Un guichet s'ouvrit.

— Monsieur le gu chetier, dit-il en ôtant respectueusement sa casquette, voudriez vous bien m'ouvrir et me loger pour cette nuit ?

Une voix répondit :

— Une prison n'est pas une auberge. Faites-vous arrêter, on vous ouvrira.

Le guichet se referma.

Il entra dans une petite rue où il y a beaucoup de jardins. Quelques-uns ne sont enclos que des haies, ce qui égaye la rue. Parmi ces jardins et ces haies, il vit une petite maison d'un seul étage dont la fenêtre etait éclairée. Il regarda par cette vitre comme il avait fait pour le cabaret. C'etait une grande chambre blanchie à la chaux, avec un lit drapé d'indienne imprimée, et un berceau dans un coin, quelques chaises de bois et un fusil à deux coups accroché au mur. Une table etait servie au milieu de la chambre. Une lampe de cuivre éclairait la nappe de grosse toile blanche, le broc d'étain luisant comme l'argent et plein de vin et la soupière brune qui fumait. A cette table etait assis un homme d'une quarantaine d'années, à la figure joyeuse et ouverte, qui faisait sauter un petit enfant sur ses genoux Près de lui, une femme toute jeune allaitait un autre enfant. Le père riait, l'enfant riait, la mère souriait.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

Nhưng mà anh ta không quay cổ lại, thì không nom thấy gì hết. Phạm những kẻ tai nạn đã rập, không bao giờ nhìn lại sau lưng. Bởi vì trong bụng đã biết rằng mình đi đâu, cái vận hắm nó cũng theo đi từng bước.

Anh ta đi như thế trong hồi lâu, cứ cắm đầu mà đi, hết phố nầy sang phố khác, chẳng biết đâu là đâu cả, quên cả đau chân, quên cả nhọc. Người ta trong lúc buồn rầu đã nghiem như thế. Bóng thấy cơn đói cào ruột. Trời lại gần tối mịt, anh ta ben đưa mắt nhìn quanh, hoà may có thấy nơi nào trọ được.

Có quán lớn cửa mở thì đối với anh ta là đóng cửa rồi. Anh ta dành tìm lấy một nơi nhà trọ nào thật đe-hèn, hoặc cái kẻ có cái tiệm nào thật xứng với cái rách-rưới của mình.

Vừa lúc ấy thì thấy có ngọn lửa sáng lên ở đàng đầu phố. Một cánh thông, treo lung-lang lên một cái cán sắt, xe nhau trên gió ở đàng chiều hôm. Anh ta bước tới.

Quả là một cái quán trọ. Quán trọ ở đường *Chaffaut*.

Anh ta đứng sợ một tí, nhìn qua cửa kính vào trong một cái căn nhà thấp, một cây đèn nhỏ thắp đe trên bàn, trong có một cái lửa. Một vài người khách ngồi uống rượu. Chủ quán lui ngợi xuống. Trên bếp lửa thì có một cái nồi đang sôi. Một vài cái cốc treo ở tường, cửa đương mở toe.

Nhà hàng rượu đó lại vừa là một nhà hàng cơm, có hai cửa cho khách vào. Một cửa lại hiên ngay với đường cái, một cửa thì nhỏ ra một cái sân con, trong sân đầy những phân ngựa.

Người rách-rưới không dám vào đàng cửa trước. Phải đi lối vào trong sân, vào đến sân con đứng ngần-ngại một lát lâu mới dám sẽ toe-toét nhắc cái then cửa lên, mà đẩy cửa vào. Chủ quán hỏi :

— Ai đấy ?

Một người nhỏm ăn cơm lỏi đi nằm

Dưới. Ở đây có cơm, ngủ trọ.

Anh ta bước vào. Bao nhiêu người ngồi uống rượu đều quay cả lại nhìn. Một tên người đến, một bên cái bàn gần chỗ anh ta đứng vào quãng giữa. Trong khi anh ta còn bối-rối không biết đi họ nhìn. Chủ quán hỏi :

— Đen là bộ khôn. Xuống thì thường sợi trong nơi. Mà anh vào hàng cho ăn.

Anh ta vào ngồi ben lò, mắt hai chân ta cho đỡ nhìn trước đôi cái. Mặt sự nhìn người trong cái nồi bốc ra. Cái mùi anh ta thì phải lên mũi *intolérable*. Chủ kia, con lão cho hai con ra ăn khoan khoan, lại pha cái vẻ đe-hèn của người đã quen chịu cực, đem nó nao lòng.

Và trong sự ấy, thấy anh ta cứng cỏ khi khác, cũng có nghĩ lúc và lại có vẻ buồn rầu. Một cái tướng-mạo lạ lung. Thoạt nhìn thì ra khiêm-tốn, mà nhìn lâu thì ra nghiêm nghị. Hai con mắt sáng quắc ở dưới bộ lông mày như là đóng lửa sáng ở trong bụi rậm.

Trong lúc khách ngồi uống rượu, có một anh hàng cá trước khi đến quán trọ đó, đã vào qua nhà lữ-quán anh *Labarre* để gửi ngựa. Vì tình cờ sang hôm ấy, anh hàng cá lại đã gặp anh chàng rách rưới nầy ở quãng đường từ *Bras d'Asse* cho đến [illegible] (rượu gợi quên mất tên chỗ nầy. Nghe đâu là chỗ *Escoublon*). Người rách-rưới lúc gặp ấy thì hình như mệt-nhoài lắm, có vẻ anh hàng cá cho lên ngồi ke trên khoang ngựa. Hàng cá ta đã chang đường lại, con giờ cho ngựa chạy dao cang. Cái anh ban cá đo, tưa gio đong-cho ve trước, chính là một người trong bọn xúm đông xúm đúc quanh mình gã *Labarre*, tại chính là người đã ke lại cho bọn xúm đông xúm đúc ấy, cái việc gặp-gỡ sáng ngày. Lúc ấy anh ta cứ ngồi yên cho uống rượu mà sẽ ra hiệu gọi chủ quán lại. Hai người nói thầm với nhau một vài câu. Trong khi ấy thì người rách-rưới ngồi thư nghỉ-ngơi.

Chủ quán nghe xong câu chuyện của anh hàng cá rồi, lập lực trở lại cho lò sưởi, vỗ mạnh vào vai anh nầy mà rằng :

— May đi ngay cho khỏi nhà nay.

Người rách-rưới quay trở lại, ôn-tồn mà đáp :

— Vậy ra anh cũng biết ?. . .

— Phải, ta biết.

— Quán dang kia bọ đã đuổi tôi đi.

— Quán nầy cũng đuổi mày đi nữa.

— Tôi biết đi đâu bây giờ ?

— Đi chỗ khác.

Người ấy nhặt lấy gậy, xách lấy bị đa rồi đi. Ra đến đường cái thì lũ trẻ con, nguyên đã theo sau anh ta từ bên quán kia sang, lấy gạch đá ném. Anh ta giận quay trở lại, giơ gậy ra dọa lũ trẻ, lũ trẻ chạy tán-loạn.

Anh ta đi đến cửa nhà ngục, thì thấy có cái xích sắt buộc long-thong để kéo chuông. Anh ta cầm xích kéo, thì trong mở cửa sổ ra. Anh ta ngã mũ một cách khiêm-tốn mà nói rằng :

— Thưa ông canh ngục, xin ông mở cửa cho tôi vào nghỉ đêm nay.

Trong có tiếng nói trở ra :

— Nhà ngục không phải là quán trọ. Nếu anh muốn vào thì phải làm thế nào cho quan bắt. Bây giờ ta sẽ mở cho.

Nói xong, cửa sổ lại đóng sập.

Anh ta từ dấy đi vào một con đường nhỏ, có nhiều vườn, mà trong những vườn ấy thì có mấy cái xung quanh không có tường kín, chỉ có hàng rào mà thôi, như thế thật là vui phố. Trong một cái vườn chồng-chất đó, anh ta thấy có một cái nhà nhỏ, một từng gác, cửa sổ để ngỏ mà trong có thắp đen. Anh ta nghé đom qua cửa kính, thì thấy một cái phòng rộng, tường quét vôi trắng, trong kê một cái giường, phủ bằng thứ vải Ấn-độ có vẽ. Ở một góc thì có một cái giường trẻ-con và mấy cái ghế gỗ. Trên tường thì treo một khẩu súng hai lòng. Ở giữa thì bàn ăn dọn sẵn. Cây đèn đồng chiếu sáng cái khăn bàn bằng vải trắng to sợi. Cái bình bằng thiếc, đánh sáng như bạc, đầy rượu nho. Liền *xáp* nóng khói lên nghi-ngút. Một bên bàn thì một người đàn-ông tuổi độ bốn-mươi, đương ngồi cho con nhảy trên đùi-gối. Một bên thì chị vợ còn trẻ cho đứa con nữa bú. Bố cười, con cười, mẹ mỉm cười.

(Còn nữa)

Bài diễn-thuyết của ông Phan-chu-Trinh

(Diễn tại nhà hội « Việt-Nam » trong Saigon đêm 19 tháng 11 năm 1925)

Đạo-đức và luân lý Đông Tây

(Tiếp theo)

Cái « thương nước » tôi nói đây không phải là xui dân « tay không » nổi lên, hoặc đi lấy nước nầy cầu nước khác về phá loạn trong nước đâu ! Tôi xin thưa : Nước ta đã bị bó bị mắc trong tay người ta rồi, thì bây giờ ta phải đem lòng thương nước, bình-vực lẫn nhau, và giúp cho nhau để cầu chuộc lại cái danh-giá cùng lợi-quyền của mình về sau. Hễ người ta làm việc gì bất-công, thì mình phải lì-lợ sức nhau lại mà chống, con làm việc gì phải chăng, tôi mình phải nhìn-nhận, chớ có thấy chánh-quyền mình mắt rồi, mà đem lòng cảm tức không kể đến việc hay của người ta. Vậy tai lòng thương nước của dân Việt-Nam có làm gì hại đến quyền-lợi người Pháp không ? Tôi xin thưa rằng : không. Dân Việt-Nam nhẫy người nào tới làm lợi cho nó thì nó thương, người nào làm hại cho nó thì nó ghét, lẽ là lẽ tự nhiên.

Theo ý tôi tưởng, chẳng qua dân Việt Nam mình bèn bạ, nên người ta mới đè lên, nếu dân Việt-Nam biết thương nước Việt-Nam, biết học hỏi cho nước Việt Nam nhờ, thì người ta tất cũng phải kiếm đường xui-giục cho người mình càng biết thương nước hơn, và có biết thương nước mới biết chọn nước nào lợi, nước nào làm hại cho nó, thương nước cho phải mới gọi là thương nước, nếu thương không phải đường, thì đã không ích gì cho ai, mà lại còn làm hại sanh-linh nữa. Nay ta nói rằng thương nước, nhưng chỉ thương bằng lỗ miệng nắm ý ra đó kêu người đến, thì có khác gì hết đem dâu đi ở đấy tế với anh nầy, xong lại ở đây-tớ với anh khác. Tôi dám tưởng nếu người Pháp họ không cho ta thương nước, để ta nắm ý mãi ra đó, thì đã không lợi gì cho họ mà lại khiến cho ta chán nản, không tội gì trung-thành một cách vô ích với họ nữa.

Thế thì sự thương nước cũng có lợi cho người Pháp.

Tôi nói đây thiệt chưa hết, nhưng đã dài lắm rồi, vậy xin anh em cho phép tôi tóm lại đoạn đã nói ở trên.

Từ nay dân Việt-Nam ta phải biết thương nước là tính tự nhiên trời đã pha cho, không thù-nghịch gì với người Pháp, phải có quốc-gia luân-lý in sâu vào óc, thì sự nước-au tự-do độc lập của dân-tộc ta sau nầy mới thành tựu được. Tôi ở Pháp về mà nói như thế chắc anh em lấy làm lạ, vì nay người bên Âu-châu đã đào sẵn chôn chặt cái ái-quốc chủ-nghĩa rồi, nay tôi lại đem về tuyên-bố trong dân gian chẳng hóa ra trái ngược với phong-trào bên ấy iắm ru ? Xin thưa rằng không phải.

Chúng ta phải biết rằng : « Một loài dân trong một nước cũng như bọn học-trò trong trường học, phải có thứ lớp, phải tuần-tự mà tấn-tới, phải qua lớp dưới mới lên lớp trên, không bao giờ nhảy lớp được, nghĩa là phải do gia-đình luân-lý tấn lên quốc gia luân-lý, rồi do quốc-gia mà tấn lên xã-hội vậy ». Thế thì chúng ta cũng phải bước qua cái nền quốc-gia luân-lý trong đôi ba mươi năm đã, rồi mới có thể mong tiến lên xã-hội luân-lý được. Xã-hội luân-lý thật trong nước ta tuyệt nhiên không có ai biết đến, so với quốc-gia luân-lý thì người mình còn dốt nát hơn nhiều. Một siêng bè bạn không thể thay mặt xã-hội luân-lý được, cho nên không cần cắt nghĩa làm gì.

Tuy trong sách nho có câu : « sửa nhà trị nước rồi mới yên thiên-hạ » Hai chữ « thiên-hạ » đó tức là Xã-hội. Ngày nay những kẻ học ra làm quan, cũng vỗ vẽ nhắc đến hai chữ đó, nhưng chỉ làm trò cười cho kẻ thức-giả đấy thôi, cái chủ ý bình thiên-hạ, mất đi từ đã lâu rồi. Cái nghĩa xã-hội bên Âu-châu rất thạnh hành như thế, đã phóng-đại ra như thế, vậy mà người bên ta thì điềm nhiên như kẻ ngủ không biết gì là gì. Thương hại thay ! Người nước ta không hiểu cái nghĩa-vụ loài người ăn ở với loài người đã đành, đến cái nghĩa-vụ mỗi người trong nước cũng chưa hiểu gì cả. Bên Pháp, mỗi khi người có quyền-thế, hoặc Chánh-phủ, lấy sức mạnh mà đè quyền-lợi riêng của một người hay của một hội nào, thì người ta hoặc kêu nài, hoặc chống-cự, hoặc thị-oai, vận-động kỳ cho đến được công-bình mới nghe.

Vì sao mà người ta làm được như thế ? Là vì người ta có đoàn-thể, có công-đức biết giữ lợi chung vậy. Họ nghĩ rằng nếu nay để cho người có quyền-lực đè-nén người nầy, thì mai ắt cũng lấy quyền-lực lấy để đè-nén mình, cho nên phải hiệp nhau lại phòng ngừa trước.

Người ta ăn học biết xét kỹ, thấy xa như thế, còn người nước mình thì sao ? Người mình thì phải ai tai nấy ! ai chết mặc ai ! Đi đường gặp người bị tai nạn, gặp người yếu bị kẻ mạnh bắt nạt, cũng ngơ mắt đi qua, hình như người bị nạn ấy, người bị đánh ấy không can-thiệp gì đến mình. « Đã biết sống thì phải bênh-vực nhau » ông cha mình ngày xưa cũng đã biểu dến. Cho nên mới có câu : « Không ai bẻ đũa cả nắm, và nhiều tay làm nên bộp ». Thế thì dân-tộc Việt-Nam nầy nỗi cơ sự cũng biết đoán-thế, biết công-lợn, cũng góp gió làm bão, gom cây làm rừng, không đến nỗi trơ-trọi, lơ-láo, sợ sệt, ủ-ủ như ngày nay.

(Còn nữa)

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTES

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh giúp.

Mắc bệnh giúp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khắp xương.

Muốn trị bệnh giúp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0 $ 60 một ống sáu cachets

ÁNG MỘT SANG

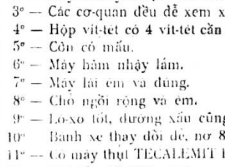
BÁN CHIẾC KHÁCH

Danh-hiệu bán vật ban lễ các ngài hoặc nhiều, to lụa, satin, nhiễu, cachemire, gaille, khăn mùa khăn tua len các thứ len dạ, sus Imperméable, mũ dạ v. v...

PHAN-QUANG-THANH

Số nhà 10, [illegible] Hà-nội.

Nếu bạn hàng tại [illegible] Bưu-Điện Sài-Gòn
Số nhà Tiên-Tsinh Hanoi mua bộ đồ xe khác, kẻo có ngày nguy đến tính mạng. vì ở đây có nhiều của mua tại PHÁP rất bền và đẹp



Cả-la-leçne Peuceo xịn đem sang

SÁN-NHIỀN-ĐÀI

Tối thứ tư 23 Décembre 1925

TẠP KỊCH TRÍCH DIỄN

Cảnh thứ nhất

LƯU BÌNH

Diễn tự chỗ Lưu bình ra quán nghênh xuân gặp Châu-lương kết làm bạn.

Cảnh thứ hai.

THẢO MAI XUẤT GIÁ

Diễn tự chỗ Kinh-xuyên cây bằng nhân đi hỏi vợ.

Cảnh thứ ba

TRƯƠNG SINH

Trương-sinh đi linh, vũ-thi đi tiễn.

Cảnh thứ tư

TRẠNG QUỲNH BẨY

TRÒ LỐM

(Hai kịch rất là buồn cười).

Tối thứ năm 24 Décembre 1925

GƯƠNG TÀY LIẾP

(tối thứ tư,

Vở chèo cải lương soạn thành được ngót 30 điệu hát, câu hát, lời trò rất là hợp với tình ý trong tích hát, vui nhất là chỗ diệp nhà kéo xe cho bài-Khanh về nhà mà không biết rằng ai. cảnh thấy cũng vậy có đông rất là buồn cười, xin các quý khách hà có lại thưởng thức đông cho và xin giữ chỗ ngồi trước.

CHÈ TÀU SAM MẬT

Bên trả Sâm mật nổi tiếng đã lâu. Trước đây các ngài ở xa mua mua, có khi gửi đi khôn tiện, thật phụ lòng các quí-khách. Bây giờ muốn được nhiều người làm đại lý, kể ai muốn làm, xin viết thư cho số 59 phố Hàng-ngang Hanoi.

1. Phạm bán trả bất cứ nhiều ít mỗi một trăm đồng sẽ để hoa-hồng cho đại-lý 3 $.

2. Phàm những tiền phi-tổn gửi trả cùng gói tiền và thuê phu đài-đệ, vân vân thì bản-hiệu đều xin chịu.

3. Giá hàng tùy theo kỳ tiền dài ngắn đã sẽ định.

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTES

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu.

Trị bệnh mất mau, khí huyết suy giảm thân thể mỏi mệt gầy còm, hay ưa kem hước sinh ra rao phổi làm cho hay ho nặt uống thuốc nay rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ !

Bà thuốc nay có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là :

Thuốc nước bổ huyết

MAU BỔ 1 $ 40

BERLIET

12 12

CÁI LẼ nên mua xe BERLIET

1° — Máy phát-động chạy chậm không mòn được.

2° — Máy cả-bua hiệu ZENITH.

3° — Các cơ-quan đều để xem xét.

4° — Hộp vít-tết có 4 vít-tết căn dùng cho các đường dốc.

5° — Còn có mấu.

6° — Máy hãm nhậy lắm.

7° — Máy lái em và dùng.

8° — Cho ngồi rộng và êm.

9° — Lo-xo tốt, dương xấu cũng êm.

10° — Bánh xe thay đổi dc, nơ 820×120.

11° — Có máy thụt TECALEMIT bơm dầu lên cả các cơ-quan.

12° — Giá tiền 28.500 quan.

Xưởng AVIAT

Quai Clémenceau — HANOI

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Le soir d'une bataille

Tels que la haute mer contre les durs rivages,
A la grande turrie il se sont tous rués,
Ivres, haletants, par les boulets troués,
En épais tourbillons pleins de clameurs sauvages.
Sous un large soleil d'été, de l'aube au soir,
Sans relâche, fauchant les blés brisant les vignes.
Longs murs d'hommes, ils ont poussé leurs sombres lignes.
Et la par blocs entiers, ils se sont laissés choir.
Puis ils se sont liés en étreintes féroces,
Le souffle au souffle uni l'œil de haine chargé,
Le fer d'un sang fiévreux à l'aise s'est gorgé,
La cervelle a jailli sous la lourdeur des crosses.
Victorieux, vaincus, fantassins, cavaliers
Les voici, maintenant blêmes, muets, farouches,
Les poings fermés, serrant les dents et les yeux louches.
Dans la mort furieuse étendus par milliers.
La pluie avec lenteur lavant leurs pales faces,
Aux pentes du terrain fait murmurer ses eaux,
Et par la morne plaine où tourne un vol d'oiseaux
Le ciel d'un soir sinistre estompe au loin leurs masses.
Tous les cris se sont tus, les râles sont poussés,
Sur le sol bossue de tant de chair humaine,
Aux dernières lueurs du jour on voit à peine
Se tordre vaguement des corps entrelacés,
Et là, bas, du milieu de ce massacre immense,
Dressant son cou raidi, percé de coups de feu,
Un cheval jette au vent un rauque et triste adieu
Que la nuit fait courir à travers le silence.
O boucher e ! O soif du meurtre ! achernement.
Horrible l'odeur des morts qui suffoque et navres.
Noyez maudits devant ces cent mille cadravres.
Et la stupide horreur de cet égorgement.

Le conte de Liste

La pluie

Il pleut. J'entends le bruit égal des eaux
Le feuillage, humble, et que nul vent ne berce,
Se penche et brille en pleurant sous l'averse,
Le deuil de l'air afflige les oiseaux.

Tout l'horizon n'est qu'un blême rideau ;
La vitre tinte et ruisselle de gouttes ;
Sur le pavé sonore et bleu des routes.
Il saute et luit des étincelles d'eau.

Le long d'un mur, un chien morne à leur piste,
Trottent, mouillés, de grands bœufs en retard,
La terre est boue, le ciel est brouillard.
L'homme s'ennuie, oh ! que la pluie est triste !

Sully Prudhomme.

L'hiver

Arbres dépouillés de verdure,
Malheureux cadavres des bois,
Que devient aujourd'hui cette riche parure
Dont je fus charmé tant de fois ?
Je cherche vainement dans cette triste plaine
Les oiseaux, les zéphyrs, les ruisseaux argentés ;
Les oiseaux sont sans voix, les zéphyrs sans haleine,
Et les ruisseaux dans leurs cours arrêtés.
Les aquilons fougueux régnent seuls sur la terre,
Et mille horribles sifflements
Sont les trompettes de la guerre.
Que leur fureur déclare à tous les éléments.

J. J. Rousseau

Chiều hôm chiến-địa

Chẳng khác ngoài khơi nổi sóng kình.
Ba quân băng-hải tận bình sinh.
Can qua trong đám miên man mãi,
Tiếng sáng vang trời một góc kinh.

Tiết hè hế: sáng lại chiều hôm
Vườn ruộng ra tay đạp phá mèn.
Binh lính ngồn ngang sau sát dấy.
Đoái nhìn xương đồng trạnh lòng son.

Bùng đùng nổi giận bởi vì đâu ?
Quyết chí phen này sát phạt nhau.
Ngọn đảo ruộm mầu tươi máu đỏ,
Súng thần phun ec, nỗ niềm đau !

Kẻ được người thua có kể gì !
Xong rồi tướng sĩ chịu yên đi.
Ngổn ngang chiến-địa phơi thân chết
Đơ mắt, buông tay, mệng ngậm lý.

Thành thôi mưa sầu rửa mặt quân.
Nước reo văng vẳng tựa như gần.
Thoi đưa oan trách vào ai nhỉ.
Bóng tối lờ mờ lẫn đồng thân.

Bốn bề yên lặng cảnh điu hiu.
Chim đậu trên cành cất tiếng kêu.
Mặt đất muôn vàn thây xếp đống.
Nằm xương đêm tối biết bao nhiêu.

Kia giữa thây kia ngựa sống thêm.
Đầu giương cổ mỏi thảm thay chưa.
Đêm khuya đậm vắng, ai là chủ ?
Cất tiếng rền theo mọn gió đưa

Càng ngẫm càng thêm ngán sự đời,
Gớm ghê tử khí thoảng xông hơi.
Mồ côn quản nghìn tướng vì đâu tá ?
Những giận thay cho cái thói người ..

Tràng Khanh
Lê đình Toại d ch

Mưa

Trời mưa. Nghe nước chát ri rắm,
Lặng lặng tư bề gió tựa cầm.
Cây cối rầu rầu, hoa lá rũ,
Chim chóc thấy cảnh động thương [tâm

Chân trời xam xám bức màn xanh,
Ngoài cửa mưa sa kinh tách-tanh.
Trăn lượt đá xanh đường sáo ngả,
Mưa sa giọt nước bẫu linh tinh.

Bên tường thui thải chó đi theo.
Sau lũ bò về chậm nhẹo.
Mặt đất bùn lầy trời ảm tối.
Mưa sao người vật cảnh buồn teo !

Mùa đông

Lá cây hiu đã lìa cành.
Thân cây khô chết trông tình thảm [thương
Những vẻ đẹp ta thường được hưởng,
Biết rồi đây cảnh tượng ra sao ?
Trộng đồng cảnh-vật khát khao.
Chim kêu gió mát, suối reo đâu rồi ?
Chim lặng hót, gió thời im thổi.
Giòng suối reo bỗng đổi thành băng.
Bốn bề gió bấc thổi băng.
Áo ho tựa tiếng kèn quân rác liền.
Mảng nghe động địa kinh thiên !

An-hà, Nguyễn-phúc-Bề.

DA TỐT GIÀ HẠ.



Thưa các ngài,

Bản-hiệu xưa nay đóng quý vẫn thường có tiếng là tốt.
các ngài đã dùng qua đều công nhận lời xin tính giá hạ hơn trước,
xin các ngài chiếu cố, bản-hiệu mới có làm kem danh giầy vernl khỏi mờ và khỏi rệp, khi boi đề nửa giờ về đánh, thì mọi nơi vẫn làm (Crème VERNISIAN).

NGUYỄN-TIẾN-HAM dit THUẬN-THÀNH
Bot Ver - Chapelier
7, Rue des Caisses Hanoi
(Có ca-ta-lô để biếu các ngài)

Các dân-đảng Nam-kỳ với quan Toàn-quyền Varenne

(Tiếp theo)

Việt-Nam quốc-dân thỉnh vọng

Dân Annam có lưu ý về các cuộc cải-lương quốc chánh và cải lương chánh trị hay không.

Chúng tôi muốn cho Thượng-quan khỏi nghi hoặc, nên trước khi bày tỏ mấy vấn-đề sau đây, chúng tôi tưởng cần phải giải-phá trước lời nghịch-luận họ sẽ đẩy lên chung quanh Thượng-quan động mà tỏ rằng những cuộc cải-lương chúng tôi thỉnh cầu cho đồng bang chúng tôi đều không nhằm thời-tiết, nếu cải-lương quốc-chính bây giờ, thì sớm lắm, không hiệp với trình-độ học-thức của quốc-dân. Thật vậy, chắc chẳng khỏi trong lúc luận đàm và trong nhựt-báo họ sẽ tỏ với Thượng-quan rằng bọn chúng tôi đến ra mất mà bày tỏ những việc quốc dânước-cầu hôm nay đây, là bọn nhỏ mọn có một ít người nông nây bạo loạn, bọn người « bạo động », bọn người « tham tam tất vọng » đến tỏ ý kiến riêng của chúng tôi mà thôi, chớ toàn thể quốc-dân Annam được no cơm ấm áo, thảy đều vui lòng, chẳng cần điều chi, chẳng ai cần điều cải nữa hết.

Tuy họ nói như vậy chớ chúng tôi ở trong các hạt xứ Nam-kỳ mà đến đây, chúng tôi gốc ở trong các bọn dân mà ra nên chúng tôi dám nói quả quyết rằng chẳng có một việc cải-lương chánh-trị nào mà dân Annam không lưu ý đến.

Dân Annam bổn tánh đã nhút nhát mà lại hay nghi kỵ những người nắm quyền và những người ngoại quốc, nên tưởng hay chim bìm lộng tàm, muốn việc gì cũng không dám nói ra, mà có nói thì lựa lời nào vui lòng những người ấy mà thôi, vì vậy nên họ mới đặt bày mà nói dân Annam phỉ-báng mắng, chẳng ai cần cải-lương điều cải hết.

Với chúng tôi là người đồng chủng đồng bực với dân, với chúng tôi là người có quyền lợi cũng như dân, nên dân chẳng nghị kỵ sợ sệt chi hết, bởi vậy hễ dân muốn điều chi thì họ tỏ bày thong thả, vì vậy nên chúng tôi mới biết lòng dân được và tóm góp những điều nước nguyện của dân mà viết thành một quyển này để dưng lên xin Thượng-quan thẩm xét.

Chúng tôi chẳng lo điều chi hơn là lo làm cho quyền lợi của Pháp quốc với quyền lợi của Đông-pháp như một, bởi vậy chẳ ý của chúng tôi là quyết giải phá các điều nào nó làm cho người Pháp với người Nam ngại nhau quyết làm cho hai đàng được hiệp tâm thân ái, ngõ hầu cộng lực mà khai quảng quê-hương của chúng tôi. Trong mấy khoản chúng tôi toỉnh cầu hôm nay, nếu có khoản nào xin nhiều hơn hết là xin đem lề luật bên Pháp quốc qua ban hành bên xứ này, đẳng cho đồng bang chúng tôi được hưởng nhờ Thượng-quan là một vị chánh trị gia có tư tưởng quảng đại, vậy chúng tôi chắc Thượng-quan sẽ thấy rõ mấy khoản thỉnh cầu của chúng tôi đây, khoản nào chúng tôi cũng lấy lòng thành thiệt mà tỏ bày, chẳng có ý-tưởng nào nông nây, chẳng có ý tứ nào bạo động và Thượng-quan sẽ công-nhận cho chúng tôi là người thần ái Đại pháp, chớ tâm muốn cho Đại-pháp thiệt hành cai công trình khai hóa cho xứ Đông-pháp được hưởng nhờ mà thôi, chớ không phải chúng tôi là bọn cách-mạng, vâng lịnh của đảng cộng-sản ở Moscon nên tỉnh bạo động.

∴

Giáo dục

Trong xứ Đông-pháp cuộc giáo dục thuở nay quốc-dân đều tôn trọng. bởi vậy vấn-đề giáo-dục là vấn-đề quan hệ nhiều hơn hết, vấn-đề này đã đem ra mà biện luận rất kịch-liệt. Đại-pháp thâu phục xứ Nam-kỳ đã 65 năm rồi, mà người ta còn nghị luận coi phải dùng thứ tiếng nào mà dạy con nít học, có phải tổ chức một nền giáo dục riêng cho xứ Đông-pháp hay là phải nương theo cách giáo-dục bên Pháp-quốc mà dạy dân An-nam, còn nghị luận về mục-đích giáo-dục của Pháp-quốc trong thuộc địa còn nghị luận coi có nên ưu đãi dân bổn xứ cho có giáo-dục Pháp-quốc đặng dân ấy nên người để tư-cách văn-minh, hay là nên nung đúc cho thành một bọn người ỉừa đủ trí làm bộ-hạ trong mấy sở của nhà nước mà thôi.

Vậy chúng tôi tưởng hiện nay cần phải quyết-định cho rõ ràng cái chủ-hướng về cuộc giáo-dục trong xứ Đông-pháp. Nếu muốn cho thích-hiệp tư-chất của nước Đại-pháp, phải truyền-bá giáo dục cho các dân-tộc, phải làm cho loài người có đủ tư-cách, có đủ tài lược, thì tức phải coi những gương trước trong xứ này mà tổ ức nền giáo-dục lấy mới hay. Đây là chủ ý tôi muốn chỉ cách giáo dục bằng chữ Tàu trong nước An ram trước khi Pháp-quốc chiếm-cứ và chỉ cái gương của mấy nước khác bên cõi Cực-Đông này đã làm rồi, mấy nước ấy ngày trước cũng thọ văn-hóa theo nước Tàu, mà chẳng bao lâu, đủng có nửa thế-kỷ mà thôi, họ đã tập thành được nền giáo-dục Âu-châu, song chẳng nề bỏ mất những phong tục cùng tư-cách xưa trong nước họ.

Có một điều này ai cũng phải công nhận hết thảy : cường-quốc Annam có tánh ham học, mà lại có tài tiêu-bác cách giáo-dục nước khác dễ lắm ; xem gương học chữ Tàu hồi trước đó thì đã thấy rõi. Tư chất của dân Annam như vậy, thế thì nếu muốn đem giáo dục Âu-châu mà dạy thử, chắc là dễ về cùng, vậy cũng nên lấy thiệt-tình mà thử coi kết quả thế nào.

Trước khi Pháp-quốc chiếm cứ nước Annam thì dân Annam học chữ Tàu, mà cuộc giáo-dục ấy tượng hình cũng như tam-giác-thập, dưới chân thì rộng lớn, trên nóc thì tròn nhỏ, dưới chân ấy là các trường trong làng lần lên trên là những trường học trong các tỉnh, rồi lên chót vót ấy là khảo thí tại kinh-đô Huế. Sự giáo-dục thì thong thả, ai cũng học được hết thảy, con nhà thường-dân nếu học giỏi thì đậu cũng được quyền cao trước lớn trong nước. Chúng tôi lấy làm buồn vì theo giáo-dục bây giờ đây dân không thể được như vậy nữa.

Đã vậy, mà cái gương của mấy nước khác ngày trước dân cũng thọ văn-hóa của Tàu, rồi bây giờ họ lại hấp thọ được các tài nghệ trí thức như Âu-châu, làm cho hàng thì càng phải náo-nức hơn nữa. Dân trong mấy nước ấy họ làm cả luôn tự, ban đầu họ lo xây cái nền trước, họ phổ-thông sơ-đẳng học cho dân chúng, họ nung đúc cho đủ số giáo-sư đẳng dạy trẻ nhỏ, bởi vậy con nít hễ đúng tuổi nhập học thì đứa nào cũng học được hết thảy. Mà họ cũng khai luôn nhiều nhà trường trung đẳng học đặng nung đúc cho có đủng người mấy trường cao-đẳng học nữa. Cao-đẳng học ở từng trên chót vót, ban đầu họ rước thầy chuyên-môn bên Âu-châu qua dạy dỗ, đợi cho những kẻ anh-tài chọn lựa trong đám trung-đẳng học rồi nhà nước chịu tiền gởi qua cho học tập trong các trường đại học bên Âu-châu hoặc Mỹ-châu, học thành tài rồi trở về làm giáo-sư mà dạy trong mấy trường đại học trong xứ họ.

Chuyện này là chuyện của mấy nước khác ở miền Cực-đông. Họ làm như vậy là họ có cái chủ-nghĩa về cuộc giáo-dục và họ quyết định phải thi-hành cái chủ-nghĩa ấy đặng kết-quả cho hoàn-toàn. Bây giờ chúng tôi xin xét thử coi trong xứ Đông-pháp này thế nào.

(Còn nữa)

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Năng đi đêm có ngày gặp ma

Xã T. thuộc huyện H. có một người tên là Ấn, khéo giọng lái bò, thạo nghề với lợn, thông tuquơ mọi xó, quen biết nhiều nơi, nhưng kiếm ăn chỉ được thường thường chưa lấy gì làm sung túc, nguyên nhà anh ta, trước cũng có ít ruộng vườn, chỉ vì hai bạc, rượu chè mà bán mất cả, một hôm anh ta bảo vợ rằng : tối gian lắm kẻ sớc véo yêu đuối, hai bàn tay trắng, mà người ta còn tìm được đủ ăn, huống như mình sức vóc mạnh khỏe, miệng lưỡi không kém gì ai, bà có lẽ khoán tay chịu bó hay sao, âu ta muốn tập thêm một nghề nữa thì u-em nghĩ sao? Người vợ nói : thầy em nghĩ thế còn gì bằng, nhưng biết tập nghề gì bây giờ ? hay thầy em làm rượng nhé ? Chồng nói : làm rượng chân lấm, tay bùn, mồ hôi nước mắt, mà kiếm được hột thóc, còn phải nhờ giới, nghề gì chứ nghề ấy ta chịu. Vợ lại rằng : hễ thầy em tập làm thợ vậy chăng ? — Làm thợ ấy à ? u-em thử nghĩ xem các nghề làm thợ, có nghề nào nhàn nhã phong-lưu kiếm được nhiều tiền không? Vợ nghĩ mãi, không biết ở trên thế gian này lại có nghề gì nhàn nhã mà lắm tiền cả khuyên chồng tập, sau ng I ra vỗ tay mà rằng : thôi ! thầy em chỉ có nghề mỹ bạc được nây là sướng hơn cả, vợ nghe nói lạ tai liền hỏi : nghề bạc đuốc là thế nào ? — U em chưa biết ư ? nghề bạc đuốc là đi kiếm ăn đêm, nếu sang trọng hơn thì gọi là làm quan đêm. Vợ nghe, lắc đầu lè lưỡi mà rằng : thôi ! xin thầy em đừng làm nghề ấy, nữa lỡ ra thì khốn . , chồng tiếp luôn. Sự quái gì kia, như ông cai tổng, bên nọ chỉ làm nghề ấy mà sung sướng, phong-lưu, lại cả bác lý hai kia, cũng chỉ làm nghề ấy mà nhà cửa về vang phú-quí, cả vùng ấy ai cũng sợ hãi, cứ đến ngày tư tết, thì cửa cải lễ vật đưa đến như mưa, mới đây cũng được tiền, lấy đâu cũng được của, sinh bằng ta cũng bắt chước các ông ấy là hơn !. . Vợ nghe nói bùi tai, cũng ưng thuận. Từ hôm sau trở đi, chồng đi khắp các nơi, để tìm các ông tay chơi về kết làm bầu bạn, và ngày ngày tập luyện các khoa võ-nghệ, chẳng bao lâu thành tài lọc lõi, trong đám phải tên làm trùng. hễ đánh canh nào ở đâu to cũng phải tìm đến anh ta, song giới kia vốn chẳng chịu người, cho nên anh ta đánh đâu nào cũng trái chầy cổ, nhà cửa nhờ cả thế mà khá giầu lắm, vợ chồng đều lấy làm bằ hề cả, trong lúng nhiều người sợ hãi, muốn thực gì cũng thực ấy, nếu nhà nào vững mạnh chị ngay, bởi vậy anh ta thuê được mấy mẫu ruộng chẳng phải nuôi trâu bò gì, mà vụ nào cũng cấy trước làng nước, nghĩa là đến lúc muốn làm thì mỗ nhà phải cung tiến một buổi, làm ăn sầm sất lắm chẳng may chốc mà nên giàu, song anh ta vẫn không chừa nghề cũ

Một bữa kia, anh ta vào ăn giỗ ở nhà thầy học là ông bác họ, ông bác cọ can rằng : nay chú lại cứ ! nay nhờ ngày giỗ cụ, anh em mới được họp mặt, có đâu gì phải trái khuyên bảo lẫn nhau, mới là nghĩa « bạc-tụ-thiện lân », vậy tôi sẽ nói như khuyên chú đừng giận. Anh ta nói rằng: vâng, chúng tôi là tình anh em, là nghĩa thầy-trò, xin bác cứ dạy, có điều gì phải giận. Bấy giờ ông bác mới nói sách có chữ « thiện giả thiện lại, ác giả ác báo », nghĩa là : ai chứa điều lành thì giời giáng phúc, ai chứa điều ác thì giời giáng tai và ở lành thì gặp sự hay, ở ác thì gặp sự giở, ấy là đạo giời như thế, mà chẳng những đạo giời, đến đạo người cũng vậy, nếu mình có lòng tử-tế đối-đãi với ai, tất người ta cũng đem lòng tử-tế mà đối xử mình. nếu mình lập tâm bạc ác tàn nhẫn với ai, tất người ta cũng tìm những sự không hay mà làm giả miếng mình, xem như số-tích cổ truyện : mình ở ác với nó, khi nó chết nó chưa kịp báo oán, thì kiếp sau nó chẳng thân thuộc với mình mà hành hạ mà trả quả, hoặc làm suốt đời chỉ ốm, hoặc làm có để không nuôi, hoặc làm điên cuồng phá hại, hoặc làm đồng bóng phá phao, làm thế nào cho tan tệ, cho khổ sở, cho cần nhau với sự ác của mình rồi mới thôi, ấy là lẽ báo ứng làm vậy. Thế thì, giời đã phú cho ta thân thể hoàn-toàn, mỗi người phải nên làm lấy một nghề để dong thân, chớ nên làm sự ác, giết người lấy của, mà để có tội báo về sau !..., Anh ta nghe nói, ấ ừ ừ., xấ phương ngôn có câu : « ăn trộm ăn cắp thành phật thành tiên, sẽi chùa sải chiền, bán thân bất toại » Cầu ấy bác báo làm sao ? Ông thầy ra ý giận nói rằng : chú chỉ bịa bác lều, còn có nghĩa lý gì nữa, này kinh phật nói rằng : « tiền nhân hậu quả » nghĩa là : cái nhân ngày trước thế nào, sau nay sẽ kết quả như vậy, vị như người nào hiền lành nhân hậu, kiếp sau chuyển sinh ra giàu sang vinh hiển, mà người nào giảo tham ác-nghiệt, thì kiếp sau phải chịu nghèo đói, cám dỗ, ma quỉ. Lại nói rằng : « đọc trí tiền thế nhân kim sinh thụ giả thị, đọc trí lai tuế quả, kim sinh thụ giả thị » nghĩa là : mình muốn biết mình kiếp trước làm hay ác, cứ trông đời nay vinh nhục thế nào, mình muốn biết mình kiếp sau nay hay dở, cứ xét đời này thiện ác làm sao, về lai cũng ngẫm xem ở làng ta, những nhà nào ông cha hiền lành, có phải bây giờ thịnh-vượng, mà nhà nào ông cha bạc ác, bây giờ con cháu hai hoại không? sao cha không xét kỹ mà làm những sự hay sự tốt, để cho con cháu mai sau được nhờ, tôi nghĩ rất thương cho người ta, khe nhọc làm làm mới mua tận được con trâu con bò, cũng là đủ vật, mà các chú giật lấy, đem bán vất đi, của nầm, bẫy chục bạn lấy mươi lăm đồng, như thế có khổ người ta không, chú nên nghe tôi mà bỏ cái nghề ấy đi mới phải. *(Còn nữa)*

Bạch-liên Phạm-huy-Chinh

Le PARFUM des HUMANITÉS
(SỐ-KỲ THANH-HOA)
Soạn-giả : E. VAYRAC
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Mua cả ba Tập và chữ Quốc-ngữ đổi khác, giá mỗi quyển . . . . . 2$00
Chỉ Tập riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi
Recommandé : 0$ 30 thứ 2$ 00
và 0$ 50 thứ 3$ 00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN



C. J. BONNET
là hiệu tơ lụa tốt hơn cả

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :
MỘT TRIỆU
HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN
Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé
CRÉDIT NATIONAL 1920
Lúc mua vé thì giá 20 quan, cứ thì đóng làm 22 tháng mỗi tháng 20 mươi quan. Nộp tiền lần đầu, liền được ngay cái vé, riêng mình có quyền nắm-hữu, kể về trúng số thì được số tiền. Mình chỉ chịu khó đành dịn một tí, thời hẳn như không ngại đến, mà đã được dự cuộc rút số, lại được có quyền nắm-hữu một cái vé rất quý có sinh lợi-tức.
Về Crédit National mỗi năm làm kỳ dự cuộc rút số ; là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.
Mỗi lần rút số có :

1 lô.	MỘT TRIỆU
1 lô.	500.000 quan
2 lô.	200.000 quan
3 lô.	100.000 quan
6 lô.	50.000 quan

Tiền rút số làm kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan
Như vậy rút số cũng đề trúng lắm
Muốn dự cuộc rút số kỳ, nên gởi 20 quan cho ông chủ-nhiệm nhà :
BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576
Việc bảo vệ này theo như bản luật ngày 23 Mars 1905, các nhà mua vé được đủ điều chắc chắn

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Rượu bổ-dào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ bản kiểu của HOÀNG-THƯỢNG



Theo bình tự nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc về những bình la, làm trò-cười cho trẻ con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!

Ngày mồng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tức Nội-các phụng lời chiếu phê rằng:

Chiếu nay đơn đem phòng cấm MONTÈS qui bẩm, có chữ nên một thể rượu bổ để đồng ngự dùng qua phải hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thị giữ cho qui được phòng chế-tạo để lưu thanh-giả.

Khâm thử.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-cười cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại-đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế **MONTÈS**

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư bờ báo này.

CÁO-BẠCH

Ông Capa chủ hiệu Vân-tải ở phố hàng Trống số nhà 102 có lời bá-cáo cho các quý-khách Annam biết rằng, đến ngày 25 Novembre ông sẽ có ô-tô chở hành-khách đi từ Nam-định đến Ninh-bình. Ô-tô chạy xuốt ngày từ 6 giờ sáng đến 6 giờ tối đi từ gare và chợ Nam-định mà tới gare và chợ Ninh-bình; có đỗ ở các gare ở Nam-định và ở Ninh-bình, lại có giảng chiếu hàng. Việc vận-tải này sẽ do một người Tây ở Nam Định thay mặt tôi trông nom. Xin mời ông khách chiếu cố.

Spy bá-cáo

CAPS

NHÀ BÀI-CHƯƠNG

TỨC LÀ HIỆU Bảo-chế MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol chất: Salol và chất: Urotropine

Giá 1$80 một hộp

BÁN GỖ:

Lim, gụ, lọp ấu các sắc, ván sàn, giui nhà, than củi và than mỏ.

Có gỗ ở cửa lối đem về.

Bán buôn và bán lẻ.

Nói tại hiệu **Nguyễn-đức Mai**

Hanoi: *phố bờ sông, số 4, téléphone N° 404.*

Haiphong: *Phố trường Bách-nghệ, số 20 (rue de l'Arsenal) téléphone N° 389.*

Hà-đông *Gare Tramway tin số 1.*

PELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

CÓ BÁN:

Xe đạp và xe máy « Mo-tô » hiệu « TERROT » và « ALCYON »

Đồ phụ tùng các thứ xe đạp, xe mô-tô, xe ô-tô

Súng đi săn

hiệu VERNEY CARRON

Xuống chữa xe ô-tô

Xin đến hỏi giá



Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

PARIS — SAIGON — HAIPHONG — HANOI

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

22 phố Nhà-thờ

Tại *Trung-Bắc Học Hiệu* đã bắt đầu mở lớp dạy các học-sinh đi thi bằng Sơ-học Pháp-Việt, từ tối 1er décembre cùng các học-sinh đã có bằng lấy rồi mà muốn thi vào các trường đệ nhị cấp.

Số học-trò lấy vào trường cũng theo như các lớp ban ngày chỉ lấy có giới hạn thôi.

Học-phí định mỗ tháng là ba đồng. Giấy xin học gửi đến *Trung Bắc Học Hiệu*, số 22 phố Nhà-thờ (Rue Lemblo').

Đã hết lịch rồi. — Xin lĩnh các chủ các nhà rông thương xa gần biết cho rằng lịch sang năm của bản quán vẫn được các ngài hoan nghênh cho nên đã bán hết cả rồi. Vậy bản quán xin có lời đa tạ cả các ngài.

Tại trường Thể dục. — Trước kia trường Thể-dục có định tổ chức một cuộc đánh quần và treo một giải thưởng vào dịp lễ Noel này.

Song không có ai liệt danh ra giữ giải nên cuộc này đánh phải hoãn.

Kể ra trong đồng-bang ta những nhà đánh quần giỏi nay đã nhiều. Song ngày lễ Toussaint mới đây nhà Trường vừa mới lập một kỳ đấu tài rồi. Có lẽ vì thế mà các nhà lấy cho kỳ này là sớm quá mà chưa ra dự cuộc.

Trường thể-dục lại cảo

Việc mất trộm tại Hội chợ. — Về việc mất trộm các đồ vàng bạc của bà Chân-hưng bầy tại Hội-chợ mà bản báo đã nói trong mấy số báo trước, thì nay sở mật thám đã tra ra được đứa thủ phạm rồi, tức là tên Võ văn-Vinh, làm công tại hiệu ấy. Tên Vinh nguyên đã nghỉ tính bị bắt ngay tự hôm đầu, nhưng tối nó cứ nhất mực chối răng oan; nay ra mãi nó mới chịu thú thực.

Cứ như người bị trộm khai thì món trộm nay mất chừng 7.000 đồng kim hoàn, và 100 đồng bạc giấy nữa, vừa giấy 5 đồng, vừa giấy 1 đồng.

Việc Phan bội Châu tại Hội đồng đề-hình nay báo *Trung Bắc* đã in thành một quyển sách rộng hơn khổ giấy học báo, dày 24 trang.

Giá bán mỗi quyển 12 xu.

Ở các tỉnh gửi recommandé thì mỗi quyển tính thêm 8 xu.

Chết đuối. — Hôm 22 vừa rồi, vào hồi 10 giờ sáng, Bùi-thanh-Nich, lên chín tuổi, ở với bố mẹ trong một cái nhà lan số 5 của hãng Sauvage, chẳng may ngã tòm xuống sông chết đuối, mãi một giờ sau mới thấy xác.

Đánh rơi hay là mất cắp? — Ng-văn-Vy, làm ruộng ở Yên-lãng (Hải-dương) khai mất cả tiền thuế thân lẫn các giấy nợ 150$00 cùng giấy má khác nữa.

Xe bò đè phải chân người. — Hôm 21 vừa rồi, vào hồi 12 giờ 30, một cái xe bò chở nặng, do Nguyễn-đức-Đăng kéo, vừa đi đến đầu phố hàng Điếu rẽ sang phố hàng Bát, lái thả nào, đến nỗi đè phải chân Trần-văn-Ky là phu xe. Tên này tức thì đã đưa vào nhà thương điều trị.

Xe đạp dụng phải ô-tô. — Lại hôm 20 vừa rồi, vào 3 giờ chiều, Lê-đình-Cam, *chauffeur* phụ, làm cho M. Bùi-huy-Tín ở phố Gambetta số 44, khi đi xe đạp đến đầu phố hàng Điếu rẽ ra phố hàng Nón, đâm ngay phải vào xe ô-tô số T. 2276 của M. E Ergal, làm quản-lý cho công-ty Exploitation d'Extrêmo-Orient. Người đi xe đạp, bị thương xoàng, sau khi vào nhà thương buộc thuốc xong thì đã về nhà được.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Lớp học tối. — Kể từ mồng bốn tháng giêng tây năm 1926 hội Trí-trí chúng tôi sẽ mở lại hội quán một lớp tối để giúp những người muốn học quốc-ngữ và mới học chữ tây.

Mỗi tuần lễ học năm tối: thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ sáu, thứ bẩy, từ bẩy giờ đến làm giờ rưỡi.

Vậy ai muốn học phải kíp đưa đơn đến hội-quán để kịp việc tổ chức.

Cuộc nói chuyện. — Ngày 26 décembre này nhân ngày khánh thành nhà hội-quán và kỷ niệm tam thập chu niên của hội. Chiều giờ tối có cuộc nói chuyện do ông giáo Trần-văn-Tuyên nói về lịch sử và văn-chương của ông Tử Xương người làng Nam-định, xin mời các ngài hội viên đến dự thính.

Ai chưa nhận được giấy mời xin kíp đến nhà hội-quán ở phố Đường-cát để biên tên và lấy giấy mới.

Hội Trí-trí lại cảo

PHÚ-LÝ

Một cái áo mạng ghê gớm chồng ấy tỏ vơ. — Hồi 4 giờ sáng hôm 20 décembre tuần pau lụng Tiên khoản, tổng Vọ-bàu huyện Bình-lục, bỗng nghe thấy tiếng kêu Toàn kêu cháy. Khi tuần-pha chạy đến thì thấy cái cổng nhà tên Trần-văn-Ngạn đang cháy. Khi rập tắt được lửa rồi, vào đến trong nhà thì ai nấy cùng rời đồ đạc, trông thấy một cái cánh tượng rất là gớm ghê. Một người đàn-bà đầu đội tóc giả, mình mặc bẻ những màu, ngồi ở dưới đất, đầu thì gục lên trên phần mà chết.

Tuần phiên lập tức chạy đi trình huyện, khi ông huyện về khám thì thấy tử-thi tên Ng-thị-Huấn, là vợ tên Trần-văn-Ngạn, trong mình có thấy có năm vết thương, ở đó có hai vết dao cắt, một vết đứt gân, và một vết đứt cuống họng. Dưới đất và trên phản đều thấy có vết máu bê bết ra cả. Lại ở trên một cái giường kê liền với cái phản đó thì thấy có một cái khăn vuông và một cái dây thưng rấy máu, trên chiếu có bốn dấu ngón tay đầy máu còn in rành rành.

Khám kỹ trong nhà thì thấy một cái dao bầu và một con dao phay đều dưới lễ ngách, khám đến quần áo tên Ngạn thì thấy những vết máu còn rành rành ra cả. Hỏi nó lúc bấy giờ thì nó gả từng điều, rồi lăng nhăng không ra làm sao cả.

Song đến hôm sau ở huyện hỏi cung lại, thì nó đã thú nhận hết mọi lẽ.

Tên Ngạn hiện nay đã bị tống giam chờ ngày kết án.

Được tin gì sau bản quán sẽ lại tục đăng.

CAO BẰNG

Nhời mình tạ. — Tuy rất hiếu không biết tiện đường xa, cửa nỗi mẹ già thọ chung ngày 18 tháng mười năm Ất sửu, hưởng thọ 79 tuổi, ngày mùng hai tháng 11 làm lễ thành phần.

Nhờ các tôn-trưởng, liên-hữu, các ông các bà, có lòng thương đến phúng viếng, chỉ thị tang ngại, cho được trọn tiết, nhưng tôi hèm cảm không biết chừng nào.

Trong khi lang thư bối rối, có điều gì sai lược, xin các ông các bà xá cho.

Cẩn tri

Bùi-cao-Tung, tức Nông-thị-Nết đồng cảm mười, mọi phụ, một ngoại tức tôn nam nữ đồng bái tạ.

CHAPA

Một sự bất tiện. — Trong vòng hơn 3 tháng nay, các khách bộ hành các quãng lấy làm khó chịu và ta than luôn, vì ở đây không có bang Trưởng. Mỗi khi đi trình giấy hành lý, thì vì vô quí, vì rằng bang Trưởng không ở nhà mà cũng không ai đặt người thay quyền để chiếu phù những người đi trình giấy ấy để lên ông Cảm lấy chữ ký.

Vì phần nhiều người không biết tiếng Annam và cũng không thông tiếng tây, cho nên sinh nhiều sự bất tiện lắm.

Số là ông bang trưởng trước ở đây, nguyên vì một sự mua bán lỗi thời mà đã phải phạt giam trong mấy tháng này, nên ở đây không có bang Trưởng.

Ước ao rằng nhà nước sớm đặt ngay cho hàng bang một người bang Trưởng để cho các bà con bộ hành qua lại ở đây được có người đưa đi trình giấy mà được tiện lợi.

K. lai cảo

Hiệu kim-hoàn

昌 造

HOÀNG-QUANG-THIỆN

Bijoutier

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chủ-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chữ tại trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu-cố lại sẽ làm mới, xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì.

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển . . . . 0$30

Tiền cước mỗi quyển . 0,12

Ai ở xa xin viết thư về cho ông Bùi-xuân-Thanh

61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

VIỆC KINH-ĐÔ

Tại hội Thể dục. — Hội Thể dục ở Huế càng ngày càng thấy thịnh-vượng, hiện nay sự luyện tập càng ngày càng thấy đông nhiều, mỗi tuần có hai lần đại diễn tập, còn ngày thường ngày nào cũng có luyện tập, chỉ trừ ra mấy ngày nữa mà thôi.

Những các viên tăng sự các tòa sở ông nào có chơi vào hội thì mỗi buổi thứ năm được bãi từ 4 giờ để luyện tập.

Ngoài ra sự luyện tập ở hội lại còn có những hội bằng tiền của hội Thể-dục rủ nhau đi du lịch chia ra những đàng những phe khác nhau: nào là phe đi bộ, phe đi xe đạp, phe bơi trải, phe cỡi ngựa, toàn là những sự thể thao có ích cả.

Trong hội này đã làm cái đi-a lục giác để xem sách, ngồi chơi, uống rượu vân vân tuy là cẩu tạo đơn sơ mà trông rất có vẻ thanh nhã, làm cho gia thành phố thêm được một sự đáng quan chiêm.

Ở Bùi-chu nơi bằng cận có phong cảnh đẹp có non-thấy xinh, nếu tập luyện cho tinh tiến cần cốt mỗi ngày mỗi mạnh khỏe, đi ngoạn phong cảnh cho thường thường thì chẳng những là thể-dục có ích mà thôi cho đến trí dục trường cũng thêm một đều bữu ích vậy.

Hiệu thợ máy Moreau Jeune

5 P. ở Nhà-thờ Hanoi

Có bán các thứ dầu tốt nhất hạng: Taupeline đen, dạ đen cẻ may áo tây và các thứ quần áo tây, dạ may áo pardessus đi chơi thanh phố và đi xe ô-tô, dạ sộc sở để lót áo.

Xin quí khách chiếu cố.

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đại, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

Điện thoại số 150

CỬI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có từng, có cây to 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

RỪNG NỨA với các thứ lâm sản nước Nam.

Có tường tại Đáp cầu, Yên viên, Bỗ-xá

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Kẻ nào đang mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán 1 giấy quán báo, chữa lại thế nào thì biên rõ rành vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem công được, để chi tiền giấy quán khác.

Kẻ ở không gần tỉnh thành thì cứ 6 tuyệt (6 số báo) phải trả tiền hết.

MỘT LỜI KHUYÊN BẢO RẤT TỐT

Nếu thấy ai mắc phải bệnh tuyệt, bệnh hoa thì nên mách người ta dùng thuốc « REMEDE d'ARTEMISIE EXIBARD », thuốc bột, thuốc viên thành điều, thuốc tăng lá đã bắt công nhiều đồng điều qua mà hết vậy.

Thuốc này đã từng được thưởng nhiều bằng Médaillon vàng và bạc. Thuốc này các trường y sĩ cũng lấy làm hiệu-nghiệm. Hiện năm chiếc được đều hàng nghìn người khỏi bệnh.

Bởi bởi trong một cái đời, hoặc trên một mảnh kim-khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập tức độ ngay. Các thứ mà xem, sẽ thấy hiệu-hiện là thường. Hãi thuốc quốn Artemisia Exibard (CIGARETTES d'ARTEMISIE EXIBARD) công hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái bằng cuốn chung quanh hộp thuốc có in đặc-hiệu sau này một là thực hiện:



Gởi bán tại | **BLANC, Hanoi**
| **MONTÈS, Hanoi**

BỆNH LẬU

Thụt bằng thuốc LUGAR mà chữa lậu thì không gì hiệu bằng.

THUỐC THỤT LUGAR có nhiều chất quý ở loài thực vật, trị trùng lậu thì chóng quá; mà nhất là chữa không cần-thận nó nặng lên thì THUỐC LUGAR dùng nhẩy lắm.

THUỐC THỤT LUGAR không có mùi gì cả; giá ấy ống tiểu tiện thấy nóng hay khó chịu mà dùng ngay thuốc đó, thì lậu có gần phát ra cũng tịt hẳn.

Hễ muốn giữ không mắc bệnh lậu, thì giao hợp xong rồi, dùng ngay THUỐC THỤT LUGAR.

Cứ thấy đau ống tiểu tiện thì trong một ngày thụt 3, 4 lần.

Thụt sẽ để thuốc trong ống tiểu tiện độ 4, 5 phút, rồi sẽ nằm nằm ống đó.

Trước khi thụt thì phải nhớ tiểu tiện đã, 2, 3 giờ xong rồi lại tiểu tiện nữa.

Trong khi lậu thì nên uống, thuốc SANTAL MARY và thụt THUỐC LUGAR thì dầu bệnh nặng thế nào cũng phải tiêu diệt.

Thuốc thụt Lugar. . . 1$75

Thuốc Santal Mary. . 1$00

Bán tại nhà báo chế CHASSAING số 69 phố Paul Bert, Hanoi.

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem gửi bán tại Haiphong được cẩn-thận và tiện-nang chu tất, nên gửi hiệu NAM-TÂN *hàng sách, số 44, phố Bonnal, Haiphong* mua giúp.

Kỳ hội chợ năm 1925 này

Hiệu Café Restaurant HIỆP-THÀNH, số 29, phố bờ Hồ (Bd Francis Garnier) đã sửa soạn phòng ăn và phòng trọ để nghênh-tiếp các qui-khách về xem hội-chợ. Ngài nào đánh giây thép giữ phòng trước, thì bản hiệu xin cho người ra gare đón và trông coi giúp việc dắt đỡ hành lý.

Những thứ rượu mùi



Bán tại GRANDS MAGASINS RÉUNIS

HANOI

VIỆC TRUNG-KỲ

HỘI XUÂN (Quan-hóa)

Cuộc đá bóng. — Ngày chủ nhật 13 tây vừa rồi hội Kiên-Hương ở Thanh-hóa có lên đá bóng tại sân hội Thể-dục Hồi xuân mới sáng lập được hơn một tháng nay. Hồi 3 giờ, dân sự các tổng lân cận đã tấp nập xúm xít chung quanh sân đá bóng, trông rất là nhộn nhịp vui vẻ như ngày đại hội vậy. Đến 3 giờ rưỡi đôi tiếng còi thì trận hội bắt đầu tranh đấu. Những hội-viên hội Kiên-Hương vào dự cuộc đá thì này tuy là thuộc về phe thứ nhì của hội ấy mà đá bóng đã sành, có lắm nghề hay. Những người đứng xem rất lấy làm sướng mắt và cho là tài tình lắm và hết sức khen ngợi. Phe thì Hội-Xuân thì thật là non nớt, tuy hết sức chống cự mà kết cục thì bị thua hai vào. Nhưng nói cho thật ra thì các ông bên kia nhiều nhường nhỉ lắm. Chỗ Hội-xuân này là nơi làm chướng rừng xanh nước độc, nên các ông hội-viên sáng lập hội cũng đã khá nhọc. Song cũng nhờ ở trung nhiệt thành, lắm lòng bác ái của quan phó sứ Boutonnet, tức là danh dự Hội-trưởng hội Kiến Hương và quan Đại-lý Hồi Xuân lắm với mục-đích được.

Ước mong rằng các ngài đã am hiểu sự ích lợi về đường thể dục và có cảm tình cho nội giống ta bề nào sẽ hết sức hô hào lập lên các hội thể dục và khuyến chuông đánh thống để đánh thức những kẻ say đắm trong các cuộc vui vô ích có phần bại hoại tinh thần sức lực và làm ngăn trở cái bước của ta trên đường tiến hóa.

N.

TOURANE

Con-bạo gặp kẻ trộm. — Đêm hôm 15 Décembre ở xóm nhà máy xe-lửa có nhà kia chồng đi làm về một nhọc nằm ngủ kỹ, còn người vợ thì đi đánh bạc mãi đến hai giờ khuya mới về, vừa vào đến sân thấy một người lạ lù lù bên phên, mụ ta liền hỏi ai ngờ đó, thì người ấy rất bảo im không được hỏi, mụ ta hỏi tiếp thêm tiếng nữa nó liền cầm dao trỏ vào mặt mụ mà hỏi mụ có thấy con dao của nó đó không; mụ vội-vàng chạy lại vô cửa gọi chồng, và la ăn trộm. Chẳng ngờ lúc ấy trong nhà đã có một tên kẻ trộm đào ngạch phía dưới dưỡng chồng mụ nằm mà vào rồi, khi nó nghe tiếng mụ la nó liền đặt chai qua lỗ ngạch mà chạy, làng-quàng thế nào lại va vào cái đường sọp nhỏ rơi anh chồng xuống học, anh chồng kinh-hãi bò dậy cũng vợ thắp đèn soi khắp trong nhà, mới biết đồ-đạc đã bị trộm qua mất cả. Thì ra khi người vợ về là thằng trộm trong nhà đã quơ đồ trao ra cho thằng ngồi ngoài rồi, và còn đương tìm kiếm thêm nữa, vừa gặp mụ về la lên, chúng mới khuân đồ chạy mất.

Độ này sao mà kẻ trộm thế, khắp làng này qua xóm khác cơ nào cũng bị trộm lắng, kì ông nhà nọ thì nhà kia đêm nào cũng có chó bị chúng đầu độc đến ngạch. Trộm mà lấy đến cả sau tấm, quơ đến cả khăn mặt, chẳng vật gì là vật chúng từ; thật rất là những-nhiễu.

Mong rằng những kẻ có trách-nhiệm để ý chăm lo cho việc canh phòng cẩn nơi làng xóm được cẩn mật hơn thêm một chút, thì họa may đỡ bớt được ti nhiều.

SÁCH LUẬT

Quan phó Binh-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 8 $ 00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 8 . 00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. . . . . 8 . 00
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá . . . . 4 . 00
(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

TAM-TINH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghế-gỗ, số 16, Nam-định

Hiệu Tam tinh có thầy thuốc xem mạch, biết thực bụ bẩn nhiệt, trị bệnh biết bí-hiểm cần nhân, hoàn tán cao đan chế huyền cực tinh tế, chữa đã các bệnh mới lâu dù nặng dù trong, số sống phác còn chữa cũng được hồi sinh khởi tử, người gần có lấy phải giả, người nghèo cũng giúp không tiền, xin thuốc công cho. Chữa các bệnh như sau này: đàn ông mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, đàn bà dương suy không đẻ, đàn ra kinh nguyệt không điều, huyết ít, huyết đen, huyết nhỏ bụt ít tích, khí hư sinh bạch đới, hậu sản hoặc kinh thủy gia liệu miên sinh ra chứng cường không đẻ ra, cơ để không nuôi, các chứng đi ỉa buyn đau rức kinh nhiệt, ho lao, heo, đàm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, nục huyết, ho huyết, tị huyết, băng huyết, phong thấp có chương bất toại tê bại, phù thũng, già mỗi hộp hay là chai 1 đồng.

Đau mắt có lòng rắn hay ra lông mi bên miền cứ chữa nữa giờ thì khỏi mà mắt không có sẹo, mỗi mắt 1 đồng. Trẻ con cam kinh đau suyễn cứ lị mỗi chai 5 hào.

Lậu và giang mai uống thuốc chữa khỏi và giải nọc không tốn tiền lại sinh dục như thường mỗi chai 1 đồng, thuốc bảo. Can bệ tong thực tối mỗi lượng 5 hào. Thuốc bổ sâm nhung sang bổ toàn gia trẻ trai già đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Thuốc cao ở phiến ngài nào ăn uống đã lâu uống khỏi không vật và đi làm được, hạng nhất 2 đồng 1 chai, hạng 2 5 đồng chai con 5 hào, gọi khách ở xa viết thư về kể bệnh bảo biểu gửi thuốc lại đưa gửi cách lĩnh hóa giá ngay, ngài gửi mandat chuyển, xin để cho sau này: M. TRẦN-ĐẮC-VỸ dit [illegible] QUÁN ở Nam-định.

HỎI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ, nếu các ông đã dùng đủ các mọi thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thứ thuốc bôi POMMADE ROYER, dùng độ ngay lập tức nó chóng khỏi hẳn.
Ở Paris nhà bào chế ROYER 102 rue Réaumur
Ở Hanoi: nhà thuốc LAFUIE & LACHÂTRE.

余和裕
YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS
48, Rue des Cantonnais, 48
Hanoi (Tonkin)
TELEPHONE N° 266

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài được biết rằng: phàm những số tiền qua hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng mandat (mandats-postes); chứ đừng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem giản thư (timbres-postes). Là thứ 0f.10(0$04) trở xuống, chớ dùng gửi bằng timbres-quittances, timbres proportionnels hay là timbres de dimension.

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường lắm hạng chè chi vào độ đầu xuân thì uống được, về lâu thì nhạt nhẽo. Đây là hạng chè giá lá cho nên gìn giữ dẫn thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quả bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haïphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU
số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haïphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

Trong nhà trong cửa ai ai cũng phải có sẵng
THUỐC HƯƠNG
PASTILLES
VALDA
đặng Khi có con nít đi học, Khi có ông già bà cả ra vô, Cũng có người phải đi ra, tới sở làm,
THÌ ĐEM THEO TRONG MÌNH
hoặc ngậm mà trừ bịnh, hoặc ngậm mà trừ bịnh, như Khi số mũi, đau cổ, mệt thở, ho đàm, tức ngực, vân, vân.
MÀ NHỚT LÀ PHẢI NHỚ
dùng lấy một thứ
THUỐC HƯƠN
PASTILLES
VALDA
mà thôi
bán đựng trong hộp coi trên nhãn phải có hiệu chữ
- VALDA -
MỚI THIỆT PHẢI

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul Bert, Hanoi

Bịnh đi rửa, xưng da dầy, đau bụng, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Cả thảy sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$ 10

Có bán tại Nhà Ba chuông, Hanoi



MUỐN SANG ĐƯỜNG LẠT SÙNG MÌNH GHÉ CHỐC ĐAU GÂN

ĐƠN BÀ BỊ ĐAU ĐỚN KHỔN CỰC CŨNG VÌ MÁU

Sự đau đớn nhức nhối, đau trong các tử bộ. Đau đớn cả thảm thiết, đau gân, đau lưng và nhức nhối các gân cốt. Lòn khôn cực trong thân thể. Là người và bông lai khôn, bịnh người đã sưng gan, phù gan, sanh ra vàng đọc, chảy mồ hôi, nước vàng, sự đau nhức kém chăm trong mình, sự đau trong kỳ có tháng của đàn-bà, các sự ấy là bịnh khó hơi máu mê không tốt mà sanh ra.

Trong đời phải cần thận lo sao cho khỏi những bịnh đau ai huyết hư.

Đau vậy chớ thuốc...

DEPURATIF RICHELET

Cũng khử trừ được, no làm cho máu huyết hư ra tốt, đâu các chứng bịnh đau lâu thế nào cũng phải tuyệt và chẳng còn đau cũ lành sau.

Nhiều ông danh sư cho thứ thuốc *DEPURATIF RICHELET* nay là công-hiệu và nhiều người dùng nó thì thấy hiệu-nghiệm liền.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chỉ trừ tại nhà thuốc chánh của ông L. Solurne ở ngang nhà hát tây, hát en

Nếu rất mà bốc thì gởi ngay qua hãng cái Laboratoire de L. RICHELET de Sedan, 8, Rue du Bellevue, BAYONNE, Basses Pyrénées).

Cachou Lajaunie

la một thứ thuốc làm cho

dễ tiêu,

khỏi ho và khỏi ngứa cổ

Cần cho những người hút thuốc lá. Chỉ có thứ thuốc đó là hay hơn, còn các thứ khác là giả cả.

Giá mỗi hộp là 0$10

Có bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng-tiền,
HANOI

Kẻ các ngài thấy trong mình mệt nhọc, xanh nước, biếng ăn, ăn không ngon và hay sốt-rét thì các ngài nên dùng ngay chớ ngần ngại, thứ

Rượu bổ của ông Bác-sĩ
J. K. WATSON

Như thế thì các ngài đỡ phải tốn kém và lại chóng khỏi nữa.

Giá bán : 2$25 một chai lít
1.20 chai nửa lít

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng tiền
HANOI

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kết hiệu tức thì.

Các sự đau dớn đó tiêu tan đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là :

Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá: 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng tiền
HANOI

LỢI-THÁI
BÁN ĐỒ VÀNG BẠC
108-110, Phố hàng Bạc, Hanoi

Quí-khách muốn sắm đồ nam-trang và nữ-trang, xin mời lại hiệu LỢI-THÁI, 108-110 đầu phố hàng Bạc, bản hiệu chuyên nghề đã lâu năm buôn bán thực thà nên được nhiều quí khách gần xa chiếu-cố.

Thường thường vẫn gửi hàng đi bán khắp các tỉnh trong ba kỳ và xứ Laos.

Mới có da vernis rất đẹp



Bản-hiệu còn nhiều các thứ da chevreau và boxcalf, nhiều mùi rất đẹp, rất tốt xin mời Quý-khách chiếu cố. Giá hạ hơn trước.

PHONG-TÀI
BOTTIER
43, Rue des Pipes, Hanoi

Nếu ai mắc phải bệnh tinh « Lậu và giang-mai » đã lâu hay mới, nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không hại về đường sinh dục, nên lập tức dùng thuốc của hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Bắp-cầu, vì hiện ấy là một nhà chuyên-trị bản thuốc bệnh tinh đã có tiếng không nghề nào là không tiếp được giấy ngợi khen và mình tạ ở sẵn nơi gửi lại. »

Ở Bắc-ninh có gửi hiệu Kim-đức-giang, 23, phố hàng Bồ và ở Kiosque Phương-nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán hộ.

Nhà Bán-dỗ « TĂM-TĂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

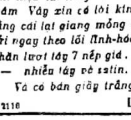
Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy đợt.

Giá từ 0$90

SẮP MỞ
Ba
PACHOD Frères & Cie LYON



CÁO-BẠCH

Hiệu Lan-Phương chúng tôi chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, vẫn được quí khách vẫn lòng tin cẩn. Nay bản hiệu lại thay đổi kiểu dáng mới thực là thanh nhã, và lượt đượm rất thơm. Vậy xin có lời kính cáo để quí khách vẫn lòng chiếu cố. Cách đo đầu bằng cái lại giang mỏng cho đúng bổ vào thư gửi về cho hiệu, làm xong xin gửi ngay theo lối tỉnh-hóa giao ngân; tiền cước quí-khách sẽ chịu cho.

Khăn lượt lớp 7 nếp giá . . . 4$00 — nhiều lớp có satin. . . 8.50
Khăn lượt ta hạng tốt. 2$50, 2$00 — vừa. 1.20, 0.60

Và có bán giấy trắng không cổ để cao-su-hoạc giá 1$40 một đôi.

2110 LAN-PHƯƠNG N° 79, Hàng Bào, Hanoi

Hiệu bào-chế J. BLANC
L. BLANC kế-nghiệp
Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin
GIẤY MỜI SỐ 89

NÊN ĐẾN ĐỔ MÀ HỎI :

ELIXIR HISTOGÉNIQUE *Thuốc nước* . . . Giá : 1$25
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE *Thuốc hạt* . . . Giá : 1.25

Đều là thuốc bổ để trị bệnh lao, bệnh giập và các bệnh đau phổi rất hay. Người lớn trẻ con đều dùng được cả.

DÉPURATIF BIZAL. *Thuốc tẩy huyết và tiêu độc (là thường gọi là thuốc lọc máu) trừ các bệnh đau xương đau mình, mạn mọc ở mặt, trứng cá, v. v. . . . Giá : 1$30*

SIROP D'HÉMOGLOBINE BELUS L. *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Bất cứ trước khi ăn cơm uống một thìa to . . . . . Giá : 1$25*

Ai ở xa có cần mua gì cứ viết thư về, hàng hiệu sẽ trả lời ngay

RƯỢU BỔ MARIANI
(Vin Tonique Mariani)
RẤT MẠNH



Mỗi bữa uống một cốc con

Bổ-dưỡng sức khỏe và tinh-thần

Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Phnom-Penh.